

Số: 2341/QĐ-ĐHNH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận tốt nghiệp đối với hệ đại học chính quy
đợt tháng 6 năm 2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 159/NQ-ĐHNH-HĐT ngày 16/9/2024 về ban hành Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh”; Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH ngày 4/10/2019;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc Ban hành “Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh”;

Xét kết quả học tập và đơn xin xét công nhận tốt nghiệp của sinh viên đợt tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Biên bản số 973/BB-ĐHNH ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng xét tốt nghiệp tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Tờ trình số 157/TTr-ĐHNH-PQLĐT ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cho 446 sinh viên hệ đại học chính quy đợt tháng 6 năm 2025 như sau:

STT	HỆ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Đại học chính quy	444	
2	Đại học chính quy ngành 2 (song bằng)	02	
TỔNG		446	

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các sinh viên có tên ở Điều 1 được cấp bằng tốt nghiệp và được hưởng mọi quyền lợi theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn Phòng, Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- CT.HĐT, BGH (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- TT SV&QHDN (để p/hợp)
- Phòng TS & TT (để đăng tin);
- Lưu VP, PQLĐT.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Đức Trung

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NGÀNH THỨ 2 ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐỢT THÁNG 06 NĂM 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2341/QĐ-ĐHNH, ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng)

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	Số TC				
1	030336200021	Thái Ngọc Hòa Bình	05/08/2002	Nữ	DH36QT01	2.90	125	Kế toán	Khá	K36	
2	030236200171	Võ Thị Minh Thư	06/05/2002	Nữ	DH36TM02	2.85	125	Kế toán	Khá	K36	

Tổng: 02 sinh viên _____

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
ĐỢT THÁNG 06 NĂM 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2341/QĐ-ĐHNH, ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng)

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
1	030433170100	Vũ Sơn Hải	16/02/1999	Nam	DH33AV03	2.51	134	Ngôn ngữ Anh	Khá	K33	
2	030433170050	Nguyễn Trần Thanh Nhân	19/12/1998	Nữ	DH33AV03	2.79	134	Ngôn ngữ Anh	Khá	K33	
3	030633171407	Lê Thị Ngọc Hà	12/05/1999	Nữ	DH33MK02	2.73	129	Quản trị kinh doanh	Khá	K33	
4	030234180037	Huỳnh Bảo Hân	04/10/2000	Nữ	DH34TM01	2.72	129	HTTT Quản lý	Khá	K34	
5	030834180061	Trần Chánh Nhật Hà	22/01/2000	Nữ	DH34KQ02	3.00	129	Kinh tế quốc tế	Khá	K34	
6	030734180050	Vũ Đức Minh	13/01/2000	Nam	DH34LK01	2.74	129	Luật kinh tế	Khá	K34	
7	030134180084	Chi Trí Dương	23/03/2000	Nam	DH34NH01	3.17	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K34	
8	030134180464	Ngô Nguyễn Bảo Toàn	26/05/2000	Nam	DH34NH04	2.52	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K34	
9	030134180474	Đỗ Thị Thanh Tuyền	20/10/2000	Nữ	DH34NH05	3.02	129	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K34	
10	030235190025	Lê Thị Mỹ Duyên	23/04/2001	Nữ	DH35DN01	3.00	130	HTTT Quản lý	Khá	K35	
11	030235190120	Ngô Thị Trúc Quyên	15/10/2000	Nữ	DH35DN02	3.03	130	HTTT Quản lý	Khá	K35	
12	030735190125	Dương Thị Thu Thủy	09/01/2001	Nữ	DH35LK02	2.92	130	Luật kinh tế	Khá	K35	
13	030735190156	Trần Hoàng Trường	16/01/2001	Nam	DH35LK03	2.86	130	Luật kinh tế	Khá	K35	
14	030735190015	Phan Ngọc Bích	12/05/2001	Nữ	DH35LK03	3.21	130	Luật kinh tế	Giỏi	K35	
15	030435190158	Trần Thế Phong	30/04/2001	Nam	DH35AV03	2.84	135	Ngôn ngữ Anh	Khá	K35	
16	030435190081	Nguyễn Lê Anh Huy	22/06/2001	Nam	DH35AV03	2.65	135	Ngôn ngữ Anh	Khá	K35	
17	030435190057	Võ Thị Mỹ Hạ	01/03/2001	Nữ	DH35AV03	3.03	135	Ngôn ngữ Anh	Khá	K35	
18	030435190216	Nguyễn Hoàng Thy	02/09/2001	Nữ	DH35AV04	3.06	135	Ngôn ngữ Anh	Khá	K35	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
19	030435190002	Điền Tiến	30/07/2000	Nam	DH35AV04	2.56	135	Ngôn ngữ Anh	Khá	K35	
20	030335190163	Nguyễn Thị Bích Ngọc	11/10/2001	Nữ	DH35MK01	2.97	130	Quản trị kinh doanh	Khá	K35	
21	030335190260	Nguyễn Hoàng Thị Bí Thư	14/04/2001	Nữ	DH35QT02	3.28	130	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K35	
22	030335190002	Lư Văn Nhân	20/01/1998	Nam	DH35QT02	2.97	130	Quản trị kinh doanh	Khá	K35	
23	030135190258	Nguyễn Võ Nguyên Lê	02/06/2001	Nam	DH35NH04	3.08	130	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K35	
24	030135190546	Trần Thị Kim Thoa	06/05/2001	Nữ	DH35TC02	2.98	130	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K35	
25	030135190185	Lê Thị Hoa	08/06/2000	Nữ	DH35TC02	2.69	130	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K35	
26	030135190329	Tô Hoài Nam	21/09/2001	Nam	DH35TC02	2.92	130	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K35	
27	030135190728	Đinh Văn Vinh	13/07/2001	Nam	DH35TC06	2.68	130	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K35	
28	030135190042	Nguyễn Dương Hải Bằng	14/10/2001	Nam	DH35TC06	2.80	130	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K35	
29	030135190495	Trần Đăng Tài	14/04/2001	Nam	DH35TC07	3.26	130	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K35	
30	030236200038	Nguyễn Thành Đạt	18/10/2002	Nam	DH36CDS01	3.06	122	HTTT Quản lý	Khá	K36	
31	030236200128	Trần Thảo Uyên	17/11/2002	Nữ	DH36CDS02	3.09	122	HTTT Quản lý	Khá	K36	
32	030236200063	Phạm Cao Huynh	02/02/2002	Nam	DH36CDS02	2.79	122	HTTT Quản lý	Khá	K36	
33	030236200069	Nguyễn Minh Kha	16/03/2002	Nam	DH36TM01	2.95	122	HTTT Quản lý	Khá	K36	
34	030236200015	Nguyễn Quốc Cường	06/08/2002	Nam	DH36TM01	2.93	122	HTTT Quản lý	Khá	K36	
35	030236200045	Hoàng Hồng Hà	25/08/2002	Nữ	DH36TM01	3.10	122	HTTT Quản lý	Khá	K36	
36	030236200013	Hồ Ngọc Triệu Cơ	13/05/2002	Nữ	DH36TM01	2.96	122	HTTT Quản lý	Khá	K36	
37	030236200171	Võ Thị Minh Thư	06/05/2002	Nữ	DH36TM02	3.18	122	HTTT Quản lý	Khá	K36	
38	030536200174	Lê Thị Các Tường	19/06/2002	Nữ	DH36KT01	3.03	125	Kế toán	Khá	K36	
39	030536200026	Võ Thị Kim Duyên	14/05/2002	Nữ	DH36KT03	2.98	125	Kế toán	Khá	K36	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
40	030536200276	Hồ Lê Yến Nhi	28/11/2002	Nữ	DH36KT04	2.96	125	Kế toán	Khá	K36	
41	030536200050	Phạm Thanh Ngọc Hân	21/08/2002	Nữ	DH36KT04	2.92	125	Kế toán	Khá	K36	
42	030536200034	Nguyễn Hồng Giang	16/12/2002	Nữ	DH36KT04	3.22	125	Kế toán	Giỏi	K36	
43	030536200067	Phạm Thu Hồng	26/06/2002	Nữ	DH36KT05	2.99	125	Kế toán	Khá	K36	
44	030536200217	Lê Ngọc Huyền Trang	11/05/2002	Nữ	DH36KT06	2.93	125	Kế toán	Khá	K36	
45	030836200208	Đinh Thị Thu Trang	05/02/2001	Nữ	DH36KQ01	3.28	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K36	
46	030836200176	Nguyễn Thị Thảo	22/04/2002	Nữ	DH36KQ02	3.20	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K36	
47	030836200179	Phạm Thị Ngọc Thảo	19/07/2002	Nữ	DH36KQ02	3.17	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K36	
48	030836200058	Nguyễn Văn Hùng	17/06/2002	Nam	DH36KQ02	2.95	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K36	
49	030836200191	Võ Thị Minh Thùy	18/01/2002	Nữ	DH36KQ04	3.01	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K36	
50	030836200167	Nguyễn Thị Tuyền	30/08/2002	Nữ	DH36KQ04	2.82	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K36	
51	030836200072	Phan Nguyễn Quỳnh Hương	30/01/2002	Nữ	DH36KQ05	3.13	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K36	
52	030736200010	Hồ Thị Kim Chi	20/11/2002	Nữ	DH36LK03	3.02	133	Luật kinh tế	Khá	K36	
53	030736200027	Trần Thị Mỹ Hạnh	04/12/2002	Nữ	DH36LK03	2.95	133	Luật kinh tế	Khá	K36	
54	030736200096	Dương Thị Phương	20/11/2002	Nữ	DH36LK03	3.09	133	Luật kinh tế	Khá	K36	
55	030736200188	Trần Thị Minh Ánh	14/09/2002	Nữ	DH36LK03	3.01	133	Luật kinh tế	Khá	K36	
56	030436200038	Nguyễn Thái Dương	19/09/2001	Nam	DH36AV01	3.26	135	Ngôn Ngữ Anh	Giỏi	K36	
57	030436200016	Huỳnh Quốc Bảo	09/10/2002	Nam	DH36AV02	3.28	135	Ngôn Ngữ Anh	Giỏi	K36	
58	030436200108	Đinh Thị Nương	20/02/2002	Nữ	DH36AV02	3.01	135	Ngôn Ngữ Anh	Khá	K36	
59	030436200138	Trần Thanh Phước	11/07/2002	Nam	DH36AV03	2.76	135	Ngôn Ngữ Anh	Khá	K36	
60	030436200170	Trần Văn Thành	03/11/2002	Nam	DH36AV04	2.99	135	Ngôn Ngữ Anh	Khá	K36	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
61	030436200129	Trương Thị Tuyết Nhi	01/01/2002	Nữ	DH36AV04	3.02	135	Ngôn Ngữ Anh	Khá	K36	
62	030436200249	Võ Đông Quân	28/11/2002	Nam	DH36AV04	3.20	135	Ngôn Ngữ Anh	Giỏi	K36	
63	030436200189	Nguyễn Thị Hồng Thuyền	10/09/2002	Nữ	DH36AV05	3.05	135	Ngôn Ngữ Anh	Khá	K36	
64	030436200057	Ngô Nguyên Bảo Hân	20/12/2002	Nữ	DH36AV05	2.98	135	Ngôn Ngữ Anh	Khá	K36	
65	030336200289	Hồ Thị Minh Thư	07/09/2002	Nữ	DH36MK02	3.08	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K36	
66	030336200297	Hoàng Như Trang	16/11/2002	Nữ	DH36MK02	3.04	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K36	
67	030336200163	Trần Thị Ngọc Ngân	24/09/2002	Nữ	DH36MK02	3.36	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K36	
68	030336200351	Vũ Đình Quý	23/07/2000	Nam	DH36MK02	3.22	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K36	
69	030336200284	Nguyễn Thị Ngọc Thủy	04/11/2002	Nữ	DH36MK03	3.15	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K36	
70	030336200159	Nguyễn Thị Lê Ngân	20/01/2002	Nữ	DH36MK04	3.30	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K36	
71	030336200359	Ngô Thị Thảo Sương	23/05/2002	Nữ	DH36MK04	3.23	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K36	
72	030336200123	Hoàng Thị Cẩm Lệ	04/01/2002	Nữ	DH36QT02	3.28	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K36	
73	030336200015	Phan Khắc Bảo Ân	23/10/2002	Nam	DH36QT02	3.32	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K36	
74	030136200070	Nguyễn Huỳnh Kim Chi	09/06/2002	Nữ	DH36NH01	3.13	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	
75	030136200421	Nguyễn Thị Nguyệt	08/03/2002	Nữ	DH36NH02	2.92	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	
76	030136200080	Dương Nguyễn Huyền Diệu	08/10/2001	Nữ	DH36NH03	3.16	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	
77	030136200151	Nguyễn Nhựt Hào	27/03/2002	Nam	DH36NH03	3.15	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	
78	030136200017	Nguyễn Hoàng Minh Anh	13/12/2002	Nữ	DH36NH04	2.81	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	
79	030136200364	Nguyễn Kim Ngân	25/12/2002	Nữ	DH36NH05	3.06	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	
80	030136200093	Nguyễn Đình Dũng	13/11/2002	Nam	DH36NH06	2.94	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	
81	030136200631	Lê Thị Thanh Thúy	10/04/2002	Nữ	DH36NH06	2.84	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
							Hệ 4	SỐ TC				
82	030136200637	Đặng Hoàng Minh	Thư	02/05/2002	Nữ	DH36NH07	2.82	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	
83	030136200231	Trương Chấn	Hưng	15/08/2002	Nam	DH36NH07	2.59	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	
84	030136200560	Đoàn Thị Cẩm	Tú	09/07/2002	Nữ	DH36TC01	3.11	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	
85	030136200170	Vũ Thị	Hằng	01/03/2002	Nữ	DH36TC02	3.12	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	
86	030136200527	Nguyễn Như	Quỳnh	06/08/2002	Nữ	DH36TC02	3.37	133	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K36	
87	030136200009	Bùi Thị Quế	Anh	23/06/2002	Nữ	DH36TC06	3.14	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	
88	030136200391	Lê Thị Huỳnh	Ngọc	14/07/2001	Nữ	DH36TC06	3.19	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	
89	030136200849	Trương Thị Phương	Thi	24/04/2002	Nữ	DH36TC06	3.16	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	
90	030136200623	Đinh Thị	Thùy	20/11/2002	Nữ	DH36TC07	3.00	133	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K36	
91	030237210209	Nguyễn Thị Thúy	Vi	24/10/2003	Nữ	DH37CDS01	3.30	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
92	030237210157	Lâm Ngọc Cẩm	Quỳnh	03/06/2003	Nữ	DH37CDS01	3.40	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
93	030237210132	Đỗ Lê Ngọc	Nhi	20/05/2003	Nữ	DH37CDS01	3.60	122	HTTT Quản lý	Xuất sắc	K37	
94	030237210176	Bùi Thị Mỹ	Thuận	14/02/2003	Nữ	DH37CDS01	3.20	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
95	030237210179	Lê Dương Anh	Thư	22/05/2003	Nữ	DH37CDS01	3.30	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
96	030237210175	Lê Thị Xuân	Thu	23/10/2003	Nữ	DH37CDS01	3.50	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
97	030237210196	Hà Phan Mỹ	Trúc	16/02/2003	Nữ	DH37CDS01	3.20	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
98	030237210134	Nguyễn Ngọc Nguyệt	Nhi	30/06/2003	Nữ	DH37CDS01	3.20	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
99	030237210128	Phan Huỳnh Hồng	Ngọc	24/11/2003	Nữ	DH37CDS01	3.30	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
100	030237210167	Phạm Tiến	Thành	22/10/2003	Nam	DH37CDS01	2.90	122	HTTT Quản lý	Khá	K37	
101	030237210125	Nguyễn Phạm Bích	Ngọc	03/01/2003	Nữ	DH37KH01	3.30	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
102	030237210142	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	26/08/2003	Nữ	DH37KH01	3.10	122	HTTT Quản lý	Khá	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
103	030237210207	Trần Thị Thanh Vân	23/08/2003	Nữ	DH37KH01	3.10	122	HTTT Quản lý	Khá	K37	
104	030237210005	Nguyễn Yến Chi	19/10/2003	Nữ	DH37KH01	3.10	122	HTTT Quản lý	Khá	K37	
105	030237210103	Đỗ Phi Long	03/10/2003	Nam	DH37KH01	3.40	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
106	030237210133	Đoàn Trương Khánh Nhi	18/11/2003	Nữ	DH37KH01	3.30	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
107	030237210122	Trần Bá Nghĩa	16/06/2003	Nam	DH37KH01	3.30	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
108	030237210081	Lê Văn Học	29/12/2003	Nam	DH37KH01	3.30	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
109	030237210004	Nguyễn Thị Lan Chi	25/12/2002	Nữ	DH37KH01	3.70	122	HTTT Quản lý	Xuất sắc	K37	
110	030237210217	Ngô Lê Trúc Vy	17/12/2003	Nữ	DH37KH01	3.00	122	HTTT Quản lý	Khá	K37	
111	030237210193	Phan Hoàng Bảo Trân	26/09/2003	Nữ	DH37KH01	3.30	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
112	030237210009	Nguyễn Thụy Khánh Đoan	22/12/2003	Nữ	DH37KH01	3.10	122	HTTT Quản lý	Khá	K37	
113	030237210106	Trần Thị Luyến	10/06/2002	Nữ	DH37TM01	3.20	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
114	030237210129	Phan Như Ngọc	21/05/2003	Nữ	DH37TM01	3.00	122	HTTT Quản lý	Khá	K37	
115	030237210124	Huỳnh Thanh Ngọc	20/01/2003	Nữ	DH37TM01	3.20	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
116	030237210040	Phạm Võ Bình An	28/06/2002	Nữ	DH37TM01	3.50	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
117	030237210002	Nguyễn Ngọc Tú Anh	16/01/2003	Nữ	DH37TM01	3.30	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
118	030237210139	Dương Huệ Như	06/08/2003	Nữ	DH37TM01	3.20	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
119	030237210048	Nguyễn Thanh Hoàng Anh	03/02/2003	Nữ	DH37TM01	3.30	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
120	030237210045	Nguyễn Cù Nguyệt Anh	22/04/2003	Nữ	DH37TM01	3.40	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
121	030237210178	Trần Thị Diệu Thúy	09/03/2003	Nữ	DH37TM01	3.40	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
122	030237210205	Văn Thị Phương Uyên	23/07/2003	Nữ	DH37TM02	3.20	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
123	030237210194	Phan Thị Bảo Trân	28/12/2003	Nữ	DH37TM02	3.20	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
124	030237210153	Trần Thị Khánh Phượng	15/08/2003	Nữ	DH37TM02	3.20	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
125	030237210218	Nguyễn Thị Tường Vy	04/12/2003	Nữ	DH37TM02	3.10	122	HTTT Quản lý	Khá	K37	
126	030237210177	Nguyễn Thị Thu Thủy	17/10/2003	Nữ	DH37TM02	3.30	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
127	030237210211	Trịnh Ngô Tường Vi	05/09/2003	Nữ	DH37TM02	3.40	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
128	030237210151	Trần Nguyễn Trúc Phương	12/10/2003	Nữ	DH37TM02	3.30	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
129	030237210047	Nguyễn Thị Phương Anh	16/02/2003	Nữ	DH37TM02	3.20	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
130	030237210190	Trương Thị Thu Trang	15/10/2003	Nữ	DH37TM02	3.30	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
131	030237210093	Hoàng Thi Mỹ Hưng	26/08/2003	Nữ	DH37TM02	3.00	122	HTTT Quản lý	Khá	K37	
132	030237210181	Phan Thị Anh Thư	02/06/2003	Nữ	DH37TM02	3.20	122	HTTT Quản lý	Giỏi	K37	
133	030237210158	Nguyễn Anh Quỳnh	08/12/2003	Nữ	DH37TM02	3.60	122	HTTT Quản lý	Xuất sắc	K37	
134	030537210069	Nguyễn Thị Ngân Hà	14/08/2003	Nữ	DH37KT01	3.20	125	Kế toán	Giỏi	K37	
135	030537210093	Nguyễn Thị Thanh Huyền	26/05/2003	Nữ	DH37KT01	3.20	125	Kế toán	Giỏi	K37	
136	030537210168	Trịnh Mỹ Phụng	30/03/2003	Nữ	DH37KT01	3.20	125	Kế toán	Giỏi	K37	
137	030537210008	Hoàng Trung Kiên	19/04/2003	Nam	DH37KT01	3.30	125	Kế toán	Giỏi	K37	
138	030537210026	Nguyễn Võ Thanh Thảo	06/11/2003	Nữ	DH37KT01	2.90	125	Kế toán	Khá	K37	
139	030537210057	Võ Kỳ Duyên	28/04/2003	Nữ	DH37KT01	3.30	125	Kế toán	Giỏi	K37	
140	030537210190	Phạm Thúy Thanh	23/12/2003	Nữ	DH37KT01	3.10	125	Kế toán	Khá	K37	
141	030537210151	Trần Duy Nhất	10/11/2003	Nam	DH37KT01	3.10	125	Kế toán	Khá	K37	
142	030537210195	Phạm Phương Thảo	30/04/2003	Nữ	DH37KT01	3.40	125	Kế toán	Giỏi	K37	
143	030537210018	Dương Xuân Phát	01/01/2003	Nam	DH37KT01	3.50	125	Kế toán	Giỏi	K37	
144	030537210181	Phạm Như Quỳnh	27/12/2003	Nữ	DH37KT01	3.20	125	Kế toán	Giỏi	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
145	030537210246	Hà Thị Hạ Vi	15/02/2003	Nữ	DH37KT01	2.90	125	Kế toán	Khá	K37	
146	030537210183	Neáng Sa Ra	20/02/2003	Nữ	DH37KT02	3.00	125	Kế toán	Khá	K37	
147	030537210172	Trần Hồng Quân	02/01/2003	Nữ	DH37KT02	3.60	125	Kế toán	Xuất sắc	K37	
148	030537210171	Nguyễn Thị Thanh Phương	12/06/2002	Nữ	DH37KT02	3.00	125	Kế toán	Khá	K37	
149	030537210067	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	05/10/2003	Nữ	DH37KT02	2.90	125	Kế toán	Khá	K37	
150	030537210203	Diệp Thị Như Thùy	19/09/2003	Nữ	DH37KT02	3.10	125	Kế toán	Khá	K37	
151	030537210223	Lý Đỗ Phương Trang	16/04/2003	Nữ	DH37KT02	2.70	125	Kế toán	Khá	K37	
152	030537210130	Nguyễn Mai Ngọc Minh	09/03/2003	Nữ	DH37KT02	3.40	125	Kế toán	Giỏi	K37	
153	030537210189	Nguyễn Thị Mai Thanh	25/07/2003	Nữ	DH37KT02	2.80	125	Kế toán	Khá	K37	
154	030537210150	Trần Thị Thảo Nguyên	13/12/2003	Nữ	DH37KT02	3.20	125	Kế toán	Giỏi	K37	
155	030537210144	Nguyễn Minh Ngọc	28/10/2003	Nữ	DH37KT02	3.30	125	Kế toán	Giỏi	K37	
156	030537210101	Nguyễn Ngọc Phương Khanh	27/05/2003	Nữ	DH37KT02	3.30	125	Kế toán	Giỏi	K37	
157	030537210154	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	06/10/2003	Nữ	DH37KT02	3.20	125	Kế toán	Giỏi	K37	
158	030537210191	Tô Ngọc Hồng Thanh	20/06/2003	Nữ	DH37KT02	3.20	125	Kế toán	Giỏi	K37	
159	030537210180	Phan Hà Như Quỳnh	30/11/2003	Nữ	DH37KT02	2.90	125	Kế toán	Khá	K37	
160	030537210243	Vũ Phương Uyên	28/08/2003	Nữ	DH37KT02	3.10	125	Kế toán	Khá	K37	
161	030537210157	Nguyễn Trần Bảo Nhi	31/08/2003	Nữ	DH37KT02	2.90	125	Kế toán	Khá	K37	
162	030537210224	Nguyễn Thị Huyền Trang	05/05/2003	Nữ	DH37KT02	2.80	125	Kế toán	Khá	K37	
163	030537210241	Nguyễn Lê Phương Uyên	13/04/2003	Nữ	DH37KT03	2.70	125	Kế toán	Khá	K37	
164	030537210153	Hồ Thị Yến Nhi	04/08/2003	Nữ	DH37KT03	3.20	125	Kế toán	Giỏi	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
165	030537210087	Nguyễn Đình Minh Hồng	21/06/2003	Nữ	DH37KT03	3.20	125	Kế toán	Giỏi	K37	
166	030537210174	Nguyễn Thị Mỹ Quyên	04/07/2003	Nữ	DH37KT03	3.50	125	Kế toán	Giỏi	K37	
167	030537210072	Nguyễn Ngọc Khánh Hạ	07/02/2003	Nữ	DH37KT03	3.00	125	Kế toán	Khá	K37	
168	030537210239	Phan Thị Hồng Tươi	13/02/2003	Nữ	DH37KT03	3.20	125	Kế toán	Giỏi	K37	
169	030537210049	Lê Thị Kiều Diễm	09/01/2003	Nữ	DH37KT03	3.00	125	Kế toán	Khá	K37	
170	030537210210	Nguyễn Tiến Minh Thư	23/03/2003	Nữ	DH37KT03	2.90	125	Kế toán	Khá	K37	
171	030537210267	Phan Thị Như Ý	26/09/2003	Nữ	DH37KT03	3.20	125	Kế toán	Giỏi	K37	
172	030537210205	Lê Thị Thủy	02/08/2003	Nữ	DH37KT03	2.90	125	Kế toán	Khá	K37	
173	030537210079	Phan Thị Hiền	30/01/2003	Nữ	DH37KT03	3.30	125	Kế toán	Giỏi	K37	
174	030537210177	Lê Thị Như Quỳnh	09/10/2003	Nữ	DH37KT03	3.30	125	Kế toán	Giỏi	K37	
175	030537210064	Đỗ Thanh Giang	10/12/2003	Nữ	DH37KT03	2.90	125	Kế toán	Khá	K37	
176	030537210065	Đinh Ngọc Quỳnh Giang	23/07/2003	Nữ	DH37KT03	3.50	125	Kế toán	Giỏi	K37	
177	030537210094	Phan Thị Ngọc Huyền	08/09/2003	Nữ	DH37KT03	3.20	125	Kế toán	Giỏi	K37	
178	030537210044	Nguyễn Thị Sơn Ca	10/06/2003	Nữ	DH37KT04	3.10	125	Kế toán	Khá	K37	
179	030537210147	Danh Quách Kim Nguyên	19/12/2003	Nữ	DH37KT04	3.00	125	Kế toán	Khá	K37	
180	030537210152	Bùi Thị Thảo Nhi	05/09/2003	Nữ	DH37KT04	3.00	125	Kế toán	Khá	K37	
181	030537210209	Nguyễn Thị Đăng Thư	11/11/2003	Nữ	DH37KT04	3.10	125	Kế toán	Khá	K37	
182	030537210220	Phạm Nguyễn Cát Tiên	28/04/2003	Nữ	DH37KT04	3.20	125	Kế toán	Giỏi	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
183	030537210111	Đàm Vũ Tường Linh	27/08/2003	Nữ	DH37KT04	3.30	125	Kế toán	Giỏi	K37	
184	030537210199	Bùi Bá Thê	31/07/2003	Nam	DH37KT04	3.20	125	Kế toán	Giỏi	K37	
185	030837210211	Trần Thị Như Quỳnh	18/02/2003	Nữ	DH37DQ01	2.80	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
186	030837210122	Trần Thị Thanh Hương	27/09/2003	Nữ	DH37DQ01	3.20	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
187	030837210060	Nguyễn Ngọc Phương Anh	15/07/2003	Nữ	DH37DQ01	2.90	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
188	030837210057	Hoàng Thị Phương Anh	14/07/2003	Nữ	DH37DQ01	3.20	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
189	030837210054	Bùi Hải Anh	26/02/2003	Nữ	DH37DQ01	2.90	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
190	030837210037	Đỗ Hồng Thái	29/01/2003	Nữ	DH37DQ01	3.40	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
191	030837210121	Từ Ngọc Quỳnh Hương	25/06/2003	Nữ	DH37DQ01	3.10	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
192	030837210018	Nguyễn Phong Huệ Mẫn	18/11/2003	Nữ	DH37DQ01	3.30	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
193	030837210152	Nguyễn Hoàng Thi Nga	17/01/2003	Nữ	DH37DQ01	3.20	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
194	030837210206	Lê Như Quỳnh	27/04/2003	Nữ	DH37DQ01	3.00	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
195	030837210140	Võ Mai Bảo Lộc	01/07/2003	Nữ	DH37DQ01	2.90	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
196	030837210217	Lê Phương Thảo	31/01/2003	Nữ	DH37DQ01	3.00	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
197	030837210189	Phạm Quỳnh Như	12/05/2003	Nữ	DH37DQ01	2.90	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
198	030837210172	Huỳnh Thị Ánh Nguyệt	16/01/2003	Nữ	DH37DQ01	3.40	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
199	030837210236	Lê Hoài Thương	12/08/2003	Nữ	DH37DQ02	3.30	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
200	030837210098	Võ Thị Hằng	11/03/2003	Nữ	DH37DQ02	3.10	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
							Hệ 4	SỐ TC				
201	030837210221	Bùi Xuân	Thắng	12/08/2003	Nam	DH37DQ02	3.20	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
202	030837210272	Cao Đăng Diệu	Vi	17/10/2003	Nữ	DH37DQ02	3.30	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
203	030837210257	Nguyễn Phúc Cẩm	Tú	21/11/2003	Nữ	DH37DQ02	3.20	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
204	030837210252	Nguyễn Phương	Trinh	20/07/2003	Nữ	DH37DQ02	2.80	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
205	030837210285	Trần Thị Bảo	Yến	30/05/2003	Nữ	DH37DQ02	3.40	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
206	030837210291	Hoàng Ngọc Tâm	Tuyền	23/10/2003	Nữ	DH37DQ02	3.20	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
207	030837210063	Phạm Nguyễn Trâm	Anh	23/07/2003	Nữ	DH37DQ02	3.10	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
208	030837210070	Vương Diệu	Châu	23/11/2003	Nữ	DH37DQ02	3.10	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
209	030837210100	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	13/11/2003	Nữ	DH37DQ02	3.20	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
210	030837210053	Ngô Mỹ	An	25/02/2003	Nữ	DH37DQ02	3.40	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
211	030837210213	Trần Trúc	Quỳnh	19/05/2003	Nữ	DH37DQ02	3.00	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
212	030837210238	Bùi Thị Mai	Thy	04/09/2003	Nữ	DH37DQ03	3.00	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
213	030837210235	Nguyễn Thị Anh	Thư	12/01/2003	Nữ	DH37DQ03	3.30	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
214	030837210246	Thị Thu	Trang	20/01/2003	Nữ	DH37DQ03	3.00	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
215	030837210072	Nguyễn Thị Kim	Chi	20/01/2003	Nữ	DH37DQ03	3.40	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
216	030837210149	Nguyễn Hà Ái	My	04/11/2003	Nữ	DH37DQ03	3.30	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
217	030837210151	Nguyễn Thị Thu	Mỹ	23/10/2003	Nữ	DH37DQ03	3.10	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
218	030837210194	Võ Thị Kiều	Oanh	02/05/2003	Nữ	DH37DQ03	3.00	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
219	030837210259	Phạm Hoàng Trúc Tuyên	19/10/2003	Nữ	DH37DQ03	3.20	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
220	030837210277	Huỳnh Thị Tường Vy	29/04/2003	Nữ	DH37DQ03	3.20	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
221	030837210228	Trần Quang Phước Thuận	23/08/2003	Nam	DH37DQ03	3.20	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
222	030837210133	Nguyễn Phương Thùy Linh	15/06/2003	Nữ	DH37DQ03	3.20	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
223	030837210212	Trần Thị Như Quỳnh	27/12/2003	Nữ	DH37DQ03	2.90	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
224	030837210135	Phạm Thị Thùy Linh	17/02/2003	Nữ	DH37DQ03	3.10	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
225	030837210166	Phạm Kim Ngọc	19/10/2003	Nữ	DH37DQ03	3.10	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
226	030837210240	Đinh Thị Trang	21/04/2003	Nữ	DH37DQ03	3.00	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
227	030837210112	Tổng Thanh Hùng	02/02/2003	Nam	DH37KQ01	2.70	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
228	030837210248	Lê Nguyễn Ngọc Trâm	16/08/2003	Nữ	DH37KQ01	3.20	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
229	030837210223	Huỳnh Phạm Bảo Thi	11/01/2003	Nữ	DH37KQ01	3.20	122	Kinh tế quốc tế	Giỏi	K37	
230	030837210242	Nguyễn Ngọc Bảo Trang	17/11/2003	Nữ	DH37KQ01	2.90	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
231	030837210247	Đinh Hồ Mai Trâm	14/10/2003	Nữ	DH37KQ01	3.00	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
232	030837210102	Nguyễn Ngọc Hậu	09/10/2003	Nữ	DH37KQ01	3.10	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
233	030837210096	Phạm Thị Thúy Hằng	06/07/2003	Nữ	DH37KQ01	3.00	122	Kinh tế quốc tế	Khá	K37	
234	030737210085	Nguyễn Tấn Huỳnh	08/01/2003	Nam	DH37LK01	3.10	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
235	030737210117	Dương Thị Thảo Nguyên	02/12/2003	Nữ	DH37LK01	3.00	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
236	030737210129	Nguyễn Quỳnh Như	31/07/2003	Nữ	DH37LK01	3.20	122	Luật kinh tế	Giỏi	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
237	030737210123	Nguyễn Hoàng Nhi	23/06/2003	Nữ	DH37LK01	3.10	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
238	030737210138	Nguyễn Thị Phương Quyên	02/08/2003	Nữ	DH37LK01	3.10	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
239	030737210091	Nguyễn Thanh Liêm	07/04/2003	Nam	DH37LK01	3.00	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
240	030737210034	Lê Thị Khánh Trân	02/08/2003	Nữ	DH37LK01	3.20	122	Luật kinh tế	Giỏi	K37	
241	030737210059	Nguyễn Tấn Đạt	11/12/2002	Nam	DH37LK01	3.10	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
242	030737210173	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	26/09/2003	Nữ	DH37LK01	3.10	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
243	030737210031	Ngô Thị Ngọc Trâm	10/12/2003	Nữ	DH37LK01	3.00	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
244	030737210190	Trần Thị Yến Vy	23/02/2003	Nữ	DH37LK02	3.00	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
245	030737210079	Cao Thanh Hóa	27/06/2003	Nam	DH37LK02	2.90	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
246	030737210187	Lê Hoàng Vĩnh	19/01/2003	Nam	DH37LK02	3.20	122	Luật kinh tế	Giỏi	K37	
247	030737210109	Nguyễn Thị Phương Nga	28/04/2003	Nữ	DH37LK02	3.10	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
248	030737210075	Nguyễn Thị Ngọc Hiệp	02/08/2003	Nữ	DH37LK02	3.10	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
249	030737210131	Nguyễn Lê Văn Ni	18/03/2003	Nữ	DH37LK03	3.10	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
250	030737210147	Nguyễn Thị Bình Tâm	17/07/2003	Nữ	DH37LK03	3.00	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
251	030737210070	Đặng Ngọc Hân	15/11/2003	Nữ	DH37LK03	3.00	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
252	030737210133	Lê Thanh Phong	28/04/2003	Nam	DH37LK03	3.00	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
253	030737210145	Phan Tấn Sỹ	02/02/2002	Nam	DH37LK03	3.00	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
254	030737210140	Đỗ Nguyễn Phương Quỳnh	23/11/2003	Nữ	DH37LK03	3.10	122	Luật kinh tế	Khá	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
255	030737210108	Lê Thị Lê Na	04/10/2003	Nữ	DH37LK03	2.90	122	Luật kinh tế	Khá	K37	
256	030437210008	Nguyễn Mai Thành Đạt	25/06/2003	Nam	DH37AV01	2.90	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
257	030437210203	Nguyễn Hữu Thọ	23/09/2003	Nam	DH37AV01	3.10	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
258	030437210235	Hoàng Ngọc Trường	25/05/2003	Nam	DH37AV01	3.00	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
259	030437210093	Lê Kim Hoàng	25/03/2003	Nữ	DH37AV01	2.70	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
260	030437210040	Huỳnh Thái Anh Thy	14/01/2003	Nữ	DH37AV01	3.20	125	Ngôn ngữ Anh	Giỏi	K37	
261	030437210257	Nguyễn Phi Yên	23/07/2003	Nữ	DH37AV01	3.20	125	Ngôn ngữ Anh	Giỏi	K37	
262	030437210015	Dương Thị Thùy Dương	21/08/2003	Nữ	DH37AV01	3.10	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
263	030437210261	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	08/04/2003	Nữ	DH37AV01	2.70	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
264	030437210211	Nguyễn Thị Anh Thư	10/10/2003	Nữ	DH37AV01	2.90	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
265	030437210139	Lê Quỳnh Nghi	10/09/2003	Nữ	DH37AV01	2.80	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
266	030437210029	Nguyễn Phương Nga	04/01/2003	Nữ	DH37AV01	3.20	125	Ngôn ngữ Anh	Giỏi	K37	
267	030437210097	Lý Thanh Ngọc Huyền	01/04/2003	Nữ	DH37AV01	2.90	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
268	030437210198	Phạm Ngọc Xuân Thảo	23/05/2003	Nữ	DH37AV01	3.10	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
269	030437210110	Lê Thùy Hồng Lam	20/09/2003	Nữ	DH37AV02	2.90	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
270	030437210053	Nguyễn Huỳnh Vân Anh	12/04/2003	Nữ	DH37AV02	2.80	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
271	030437210152	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	01/04/2003	Nữ	DH37AV02	2.80	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
272	030437210251	Thân Trọng Thiệu Vy	10/12/2003	Nữ	DH37AV02	3.20	125	Ngôn ngữ Anh	Giỏi	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
273	030437210126	Bùi Ngọc Khuê Minh	04/01/2003	Nữ	DH37AV02	2.90	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
274	030437210129	Trần Thị Tố Minh	20/08/2003	Nữ	DH37AV02	3.20	125	Ngôn ngữ Anh	Giỏi	K37	
275	030437210107	Phạm Võ Trung Kiên	03/10/2003	Nam	DH37AV02	3.20	125	Ngôn ngữ Anh	Giỏi	K37	
276	030437210084	Nguyễn Thị Bảo Hân	24/04/2003	Nữ	DH37AV03	2.90	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
277	030437210241	Nguyễn Hồ Trọng Tỷ	05/06/2003	Nam	DH37AV03	3.00	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
278	030437210113	Nguyễn Hồng Yến Linh	22/08/2003	Nữ	DH37AV03	3.20	125	Ngôn ngữ Anh	Giỏi	K37	
279	030437210149	Nguyễn Tấn Nhật	26/03/2003	Nam	DH37AV03	2.90	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
280	030437210156	Lê Thị Hồng Nhung	22/03/2003	Nữ	DH37AV03	3.30	125	Ngôn ngữ Anh	Giỏi	K37	
281	030437210120	Nguyễn Phạm Trúc Ly	27/04/2003	Nữ	DH37AV03	3.10	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
282	030437210230	Lư Khả Trân	20/11/2003	Nữ	DH37AV03	2.80	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
283	030437210233	Mã Tú Trinh	18/09/2003	Nữ	DH37AV03	3.30	125	Ngôn ngữ Anh	Giỏi	K37	
284	030437210121	Nguyễn Thị Mai Ly	10/10/2003	Nữ	DH37AV03	3.10	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
285	030437210263	Lê Hoàng Yến	02/01/2003	Nữ	DH37AV03	2.80	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
286	030437210255	Đỗ Hoàng Yến	23/08/2003	Nữ	DH37AV03	2.80	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
287	030437210061	Đỗ Triều Thiên Ân	02/01/2002	Nữ	DH37AV03	3.10	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
288	030437210078	Nguyễn Thị Hồng Hà	25/03/2003	Nữ	DH37AV03	3.10	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
289	030437210184	Bùi Hoàng Sơn	02/02/2003	Nam	DH37AV03	3.00	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
290	030437210100	Phùng Thị Ngọc Huyền	21/10/2003	Nữ	DH37AV03	3.20	125	Ngôn ngữ Anh	Giỏi	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
291	030437210171	Vũ Hoàng Phương	18/02/2003	Nữ	DH37AV03	3.00	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
292	030437210114	Nguyễn Thị Khánh Linh	02/08/2003	Nữ	DH37AV04	2.90	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
293	030437210256	Lương Ngọc Minh YẾN	19/10/2003	Nữ	DH37AV04	2.80	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
294	030437210242	Nguyễn Lê Phương Uyên	03/07/2003	Nữ	DH37AV04	3.00	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
295	030437210150	Dương Ngọc Yến Nhi	12/09/2003	Nữ	DH37AV04	3.40	125	Ngôn ngữ Anh	Giỏi	K37	
296	030437210183	Nguyễn Quỳnh Sa	06/06/2003	Nữ	DH37AV04	3.20	125	Ngôn ngữ Anh	Giỏi	K37	
297	030437210244	Nguyễn Thị Thanh Vân	27/09/2003	Nữ	DH37AV04	3.20	125	Ngôn ngữ Anh	Giỏi	K37	
298	030437210057	Phan Thị Diệu Anh	12/10/2003	Nữ	DH37AV04	3.00	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
299	030437210145	Trịnh Thị Như Ngọc	07/09/2003	Nữ	DH37AV04	2.90	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
300	030437210144	Phạm Thị Bảo Ngọc	21/03/2003	Nữ	DH37AV04	2.80	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
301	030437210158	Nguyễn Thị Hồng Nhung	20/12/2003	Nữ	DH37AV04	3.10	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
302	030437210218	Nguyễn Thị Hồng Tiên	17/09/2003	Nữ	DH37AV04	3.60	125	Ngôn ngữ Anh	Xuất sắc	K37	
303	030437210195	Nguyễn Thu Thảo	27/08/2003	Nữ	DH37AV04	3.00	125	Ngôn ngữ Anh	Khá	K37	
304	030337210286	Lê Nguyễn Tường Vy	12/11/2003	Nữ	DH37MK01	3.10	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K37	
305	030337210046	Đinh Vân Anh	03/12/2003	Nữ	DH37MK01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
306	030337210054	Cao Thị Ánh	17/09/2003	Nữ	DH37MK01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
307	030337210269	Phạm Thiên Uyên	01/10/2003	Nữ	DH37MK01	3.00	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K37	
308	030337210100	Phạm Thị Minh Hòa	06/06/2003	Nữ	DH37MK01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
309	030337210247	Lê Thị Quế Trâm	07/12/2003	Nữ	DH37MK01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
310	030337210040	Trương Đại Vỹ	01/11/2003	Nam	DH37MK01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
311	030337210042	Bùi Lê Việt An	04/11/2003	Nữ	DH37MK01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
312	030337210260	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	22/11/2003	Nữ	DH37MK01	3.40	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
313	030337210108	Trần Quốc Huy	21/05/2003	Nam	DH37MK01	3.30	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
314	030337210133	Lê Nhật Khánh Linh	07/02/2003	Nữ	DH37MK01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
315	030337210113	Tôn Thị Mỹ Hưng	27/10/2003	Nữ	DH37MK01	3.40	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
316	030337210246	Bùi Thị Thu Trâm	07/10/2003	Nữ	DH37MK01	3.40	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
317	030337210147	Võ Ngọc Khánh Mai	04/09/2003	Nữ	DH37MK01	3.40	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
318	030337210124	Lưu Trần Huyền Lành	14/09/2003	Nữ	DH37MK02	3.30	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
319	030337210145	Nguyễn Khánh Ly	03/09/2003	Nữ	DH37MK02	3.40	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
320	030337210249	Phạm Như Quế Trâm	17/09/2003	Nữ	DH37MK02	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
321	030337210284	Đặng Huỳnh Trúc Vy	25/05/2003	Nữ	DH37MK02	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
322	030337210066	Nguyễn Thị Ngọc Diệu	07/08/2003	Nữ	DH37MK02	3.40	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
323	030337210191	Lý Kim Phụng	13/02/2003	Nữ	DH37MK02	3.30	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
324	030337210227	Huỳnh Ngọc Minh Thư	15/08/2003	Nữ	DH37MK02	3.10	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K37	
325	030337210151	Nguyễn Thị Lệ My	24/02/2003	Nữ	DH37MK03	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
326	030337210121	Tạ Hoàng Lam	13/07/2003	Nữ	DH37MK03	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
327	030337210229	Nguyễn Anh Thu	14/02/2003	Nữ	DH37MK03	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
328	030337210215	Trần Thị Thu Thảo	15/06/2003	Nữ	DH37MK03	3.10	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K37	
329	030337210276	Trần Thị Thảo Vân	26/06/2003	Nữ	DH37MK03	3.30	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
330	030337210180	Đặng Thị Quỳnh Như	13/09/2003	Nữ	DH37MK03	3.00	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K37	
331	030337210003	Nguyễn Mẫn Bội	01/01/2003	Nam	DH37MK03	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
332	030337210056	Lê Thị Ánh	20/01/2003	Nữ	DH37LQ01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
333	030337210274	Nguyễn Thị Bích Vân	08/12/2003	Nữ	DH37LQ01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
334	030337210068	Hồ Thị Kim Dung	08/02/2003	Nữ	DH37LQ01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
335	030337210169	Lê Trần Như Nguyễn	09/08/2003	Nữ	DH37LQ01	3.10	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K37	
336	030337210182	Nguyễn Thị Hồng Ni	02/01/2003	Nữ	DH37LQ01	3.40	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
337	030337210172	Nguyễn Thu Nguyệt	12/02/2003	Nữ	DH37LQ01	3.30	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
338	030337210233	Nguyễn Ngọc Phương Thy	28/02/2003	Nữ	DH37LQ01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
339	030337210104	Trần Thị Huế	19/04/2003	Nữ	DH37LQ01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
340	030337210006	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	21/10/2003	Nữ	DH37LQ01	3.60	125	Quản trị kinh doanh	Xuất sắc	K37	
341	030337210087	Huỳnh Nhật Hạ	03/08/2003	Nữ	DH37MK01	3.30	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
342	030337210279	Lê Khánh Vi	20/01/2003	Nữ	DH37MK03	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
343	030337210214	Trần Ngọc Thảo	03/07/2003	Nữ	DH37QT01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
344	030337210245	Viên Thị Thùy Trang	12/08/2003	Nữ	DH37QT01	3.10	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
345	030337210167	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	22/10/2003	Nữ	DH37QT01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
346	030337210177	Ngô Thị Ngọc Nhi	07/09/2003	Nữ	DH37QT01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
347	030337210236	Nguyễn Minh Tiến	07/06/2003	Nam	DH37QT01	2.90	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K37	
348	030337210280	Nguyễn Đình Tường Vi	21/03/2003	Nữ	DH37QT01	3.30	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
349	030337210159	Phan Lê Bảo Ngân	20/09/2003	Nữ	DH37QT01	3.20	125	Quản trị kinh doanh	Giỏi	K37	
350	030337210222	Thạch Thị Thủy	23/05/2003	Nữ	DH37QT01	3.00	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K37	
351	030337210304	Bế Thị Kim Oanh	28/02/2002	Nữ	DH37QT01	2.90	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K37	
352	030337210181	Nguyễn Thiện Như	04/03/2003	Nữ	DH37QT01	2.80	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K37	
353	030337210099	Trần Ngọc Hoa	28/11/2003	Nữ	DH37QT01	2.90	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K37	
354	030337210165	Lưu Thị Ngọc	01/05/2003	Nữ	DH37QT01	3.10	125	Quản trị kinh doanh	Khá	K37	
355	030137210144	Nguyễn Cao Kiều Duyên	06/06/2003	Nữ	DH37CT01	3.20	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
356	030137210483	Nguyễn Thị Khánh Thi	02/07/2003	Nữ	DH37CT01	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
357	030137210336	Nguyễn Thị Bích Ngọc	06/04/2003	Nữ	DH37CT01	3.20	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
358	030137210521	Nguyễn Hoàng Anh Thư	08/06/2003	Nữ	DH37CT01	3.20	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
359	050609211314	Đinh Hoàng Thành	23/06/2003	Nam	DH37CT01	2.80	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
360	030137210538	Phạm Kiều Tiên	22/12/2003	Nữ	DH37CT01	2.90	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
361	030137210050	Tăng Bá Khánh Phong	13/12/2003	Nam	DH37CT01	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
362	030137210306	Trương Hải Nam	28/08/2003	Nam	DH37CT01	2.80	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
363	030137210407	Vũ Hoài Phúc	01/08/2003	Nam	DH37CT01	3.40	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
364	030137210273	Phạm Công Lực	22/06/2003	Nam	DH37CT01	2.70	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
365	030137210236	Nguyễn Ngọc Khánh	20/05/2003	Nữ	DH37CT01	3.20	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
366	030137210358	Lê Phụng Nhi	26/10/2003	Nữ	DH37CT01	3.30	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
367	030137210279	Phạm Thị Tú Ly	23/11/2003	Nữ	DH37CT02	3.20	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
368	030137210211	Võ Thanh Huy	04/07/2002	Nam	DH37CT02	2.90	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
369	030137210584	Trịnh Thị Kiều Trinh	17/05/2003	Nữ	DH37CT02	3.20	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
370	030137210212	Đàm Thị Ngọc Huyền	27/12/2003	Nữ	DH37CT02	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
371	030137210597	Lê Thành Trường	16/02/2003	Nam	DH37CT02	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
372	030137210160	Trần Sơn Đông	25/01/2003	Nam	DH37CT02	3.50	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
373	030137210111	Nguyễn Đặng Kim Bình	27/11/2003	Nữ	DH37CT02	3.40	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
374	030137210474	Nguyễn Thị Thanh Thảo	16/08/2003	Nữ	DH37CT02	3.20	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
375	030137210638	Nguyễn Thị Thanh Xuân	28/12/2003	Nữ	DH37CT02	3.50	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
376	030137210268	Trần Diệu Linh	13/10/2003	Nữ	DH37CT02	3.30	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
377	030137210081	Đỗ Thế Đặng Hà Anh	21/08/2003	Nam	DH37CT02	3.30	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
378	030137210578	Nguyễn Hữu Trí	01/10/2003	Nam	DH37NH01	2.70	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
379	030137210416	Nguyễn Thị Thanh Phương	29/04/2003	Nữ	DH37NH01	3.20	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
380	030137210591	Lương Trần Hoàng Trung	15/07/2003	Nam	DH37NH01	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
381	030137210014	Nguyễn Kim Thái Hòa	12/08/2003	Nam	DH37NH01	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
382	030137210272	Lâm Thiên Luân	29/05/2003	Nam	DH37NH01	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
383	030137210547	Mai Phước Toàn	02/06/2003	Nam	DH37NH01	2.90	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
384	030137210232	Võ Quốc Khang	22/06/2003	Nam	DH37NH01	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
385	030137210463	Lê Diệu Thảo	01/08/2003	Nữ	DH37NH01	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
386	030137210274	Hồ Thị Cẩm Ly	10/07/2003	Nữ	DH37NH02	2.80	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
387	030137210396	Nguyễn Thị Kim Oanh	12/10/2003	Nữ	DH37NH02	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
388	030137210648	Nguyễn Thị Hoàng Yến	14/04/2003	Nữ	DH37NH02	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
389	030137210074	Huỳnh Thị Thúy An	05/12/2003	Nữ	DH37NH02	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
390	030137210256	Nguyễn Thị Các Lil	02/03/2003	Nữ	DH37NH02	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
391	030137210613	Ngô Nữ Thảo Uyên	26/01/2003	Nữ	DH37NH02	3.20	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
392	030137210117	Hồ Lê Ngọc Chi	16/08/2003	Nữ	DH37NH02	2.90	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
393	030137210450	Trần Đình Tâm	18/12/2003	Nam	DH37NH02	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
394	030137210632	Lê Thị Tường Vy	03/04/2003	Nữ	DH37TC06	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
395	030137210630	Bùi Hồ Khánh Vy	25/07/2003	Nữ	DH37TC01	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
396	030137210154	Huỳnh Thị Trúc Đào	15/11/2003	Nữ	DH37TC01	3.20	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
397	030137210270	Trương Thị Thảo Linh	17/07/2003	Nữ	DH37TC01	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
398	030137210608	Phan Thị Ánh Tuyết	07/09/2003	Nữ	DH37TC01	2.90	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
399	030137210022	Tạ Vũ Đăng Khoa	19/10/2003	Nam	DH37TC01	2.90	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
400	030137210324	Võ Thị Thanh Ngân	18/12/2003	Nữ	DH37TC01	3.60	124	Tài chính - Ngân hàng	Xuất sắc	K37	
401	030137210176	Nguyễn Thị Thu Hằng	21/10/2003	Nữ	DH37TC02	2.90	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
402	030137210607	Tôn Thị Tuyền	14/12/2003	Nữ	DH37TC02	3.20	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
403	030137210271	Vũ Thị Thùy Linh	30/01/2003	Nữ	DH37TC02	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
404	030137210150	Nguyễn Thị Bạch Dương	11/05/2003	Nữ	DH37TC02	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
405	030137210551	Đặng Thị Huyền Trang	19/08/2003	Nữ	DH37TC02	3.20	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
406	030137210505	Đỗ Thị Thanh Thúy	06/01/2003	Nữ	DH37TC02	2.90	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
407	030137210370	Phạm Nhật Bảo Nhi	16/12/2003	Nữ	DH37TC02	3.20	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
408	030137210616	Trần Thu Uyên	04/03/2003	Nữ	DH37TC02	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
409	030137210609	Phạm Như Tuyết	28/03/2003	Nữ	DH37TC02	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
410	030137210151	Nguyễn Thị Thùy Dương	15/06/2003	Nữ	DH37TC02	3.40	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
411	030137210575	Nguyễn Thị Ngọc Trân	16/10/2003	Nữ	DH37TC02	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
412	030137210143	Ngô Mỹ Duyên	16/09/2003	Nữ	DH37TC02	2.90	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
413	030137210531	Lê Ngọc Anh Thy	28/09/2003	Nữ	DH37TC02	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
414	030137210091	Nguyễn Ngọc Anh	13/02/2003	Nữ	DH37TC02	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
415	030137210623	Trương Khánh Vân	17/09/2003	Nữ	DH37TC02	2.90	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
416	030137210359	Lê Yến Nhi	14/08/2003	Nữ	DH37TC03	3.30	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
417	030137210462	Hoàng Thị Phương Thảo	22/04/2003	Nữ	DH37TC03	2.80	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
418	030137210102	Võ Thị Hồng Ánh	23/11/2003	Nữ	DH37TC03	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
419	030137210297	Trần Thị Trà My	15/11/2003	Nữ	DH37TC03	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
420	030137210354	Bùi Thị Vân Nhi	22/10/2003	Nữ	DH37TC04	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
421	030137210594	Đỗ Duy Trường	18/09/2003	Nam	DH37TC04	3.50	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
422	030137210546	Nguyễn Trung Tín	08/10/2003	Nam	DH37TC04	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
423	030137210572	Lâm Huỳnh Bảo Trân	17/05/2003	Nữ	DH37TC04	2.80	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
424	030137210568	Nguyễn Thị Bích Trâm	10/02/2003	Nữ	DH37TC04	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
425	030137210456	Ngô Lê Thiên Thanh	28/05/2003	Nữ	DH37TC04	3.20	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
426	030137210220	Phan Hà Khánh Huyền	09/12/2003	Nữ	DH37TC04	3.40	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
427	030137210141	Hồ Thị Mỹ Duyên	16/06/2003	Nữ	DH37TC04	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
428	030137210113	Bùi Ngọc Trân Châu	21/10/2003	Nữ	DH37TC05	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
429	030137210673	Kiên Thị Thúy Trinh	28/03/2002	Nữ	DH37TC05	2.90	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
430	030137210639	Trần Thị Thanh Xuân	03/11/2003	Nữ	DH37TC05	2.80	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
431	030137210586	Hồ Thị Thanh Trúc	27/08/2003	Nữ	DH37TC05	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
432	030137210283	Phạm Thị Phượng Mai	24/12/2003	Nữ	DH37TC05	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
433	030137210123	Sư Thị Hồng Công	09/02/2003	Nữ	DH37TC05	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
434	030137210367	Nguyễn Tuyết Nhi	26/06/2003	Nữ	DH37TC05	3.20	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Thuộc lớp	Kết quả học tập toàn khóa		Ngành tốt nghiệp	Xếp loại	Khóa	Ghi chú
						Hệ 4	SỐ TC				
435	030137210083	Đặng Việt Đan Anh	27/02/2003	Nữ	DH37TC06	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
436	030137210469	Mai Thị Phương Thảo	05/10/2003	Nữ	DH37TC06	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
437	030137210603	Phan Châu Bích Tuệ	29/10/2003	Nữ	DH37TC06	3.30	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
438	030137210561	Tăng Thị Huyền Trang	31/03/2003	Nữ	DH37TC06	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
439	030137210664	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	17/08/2003	Nữ	DH37TC06	2.90	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
440	030137210589	Nguyễn Thanh Trúc	18/11/2003	Nữ	DH37TC06	2.90	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
441	030137210254	Trần Thị Bích Liên	18/01/2003	Nữ	DH37TC06	3.30	124	Tài chính - Ngân hàng	Giỏi	K37	
442	030137210533	Nguyễn Mai Thy	13/07/2003	Nữ	DH37TC06	3.00	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
443	030137210214	Lương Thị Huyền	23/03/2003	Nữ	DH37TC06	3.10	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	
444	030137210464	Lê Hồ Phương Thảo	21/10/2003	Nữ	DH37TC06	2.90	124	Tài chính - Ngân hàng	Khá	K37	

Tổng: 444 sinh viên



STATE BANK OF VIETNAM

HO CHI MINH UNIVERSITY OF BANKING

No. 2341/QĐ-DHNH

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

Ho Chi Minh City, June 30, 2025

DECISION

Regarding the Recognition of Graduation for Full-time Undergraduate Students – June 2025 Session

RECTOR OF HO CHI MINH UNIVERSITY OF BANKING

Pursuant to Resolution No. 159/NQ-ĐHNH-HĐT (September 16, 2022) on the promulgation of the Regulations on functions, duties, powers, and organizational structure of units under Ho Chi Minh City University of Banking

Pursuant to Decision No. 2181/QĐ-ĐHNH (October 4, 2019) of the Rector on promulgating the Regulations on full-time undergraduate education under the credit-based system at Ho Chi Minh University of Banking; Pursuant to Decision no. 1575/qđ-dhnh, dated august 31, 2021 of the rector on amending and supplementing certain articles of the regulations on undergraduate training under the credit-based system at Ho Chi Minh University of Banking;

Pursuant to Decision No. 466/QĐ-ĐHNH (February 28th, 2024 of the Rector on promulgating the Regulations on organization and management of undergraduate training at Banking University Ho Chi Minh City”;

Based on the academic results and graduation application forms submitted by students in the June 2025 session;

Pursuant to Minutes No. 973/BB-ĐHNH (June 30, 2025), of the Graduation Review Council for the June 2025 session;

Pursuant to Submission No. 157/TTr-ĐHNH-PQLĐT (June 30, 2025), by the Head of the Academic Affairs Office.

DECISION

Article 1. To recognize the graduation of 446 full-time undergraduate students in the June 2025 session as follows:

NO.	PROGRAM	QUANTITY	REMARKS
1	Full-time undergraduate	444	
2	Full-time undergraduate – second major (double degree)	02	
TỔNG		446	

(Attached list)

Article 2. The students listed in Article 1 shall be awarded graduation diplomas and entitled to all benefits in accordance with the current regulations of the State.

Article 3. The Chief of the Office, Head of the Academic Affairs Office, relevant units, and the students listed in Article 1 shall be responsible for implementing this decision./.

Recipients:

- BoR: for reporting;
- As Article 3;
- CSA&BR (for coordination);
- ACD: for website publication;
- Archive: Office, AAO.

RECTOR

(Singer)

NGUYEN DUC TRUNG

LIST OF FULL-TIME UNDERGRADUATE STUDENTS (SECOND MAJOR) GRANTED GRADUATION **JUNE 2025**

(Issued together with Decision No. 2341/QĐ-ĐHNH dated June 30, 2025, by the Rector)

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
1	030336200021	Thai Ngoc Hoa Binh	05/08/2002	Female	DH36QT01	2.90	125	Accounting	Credit	K36	
2	030236200171	Vo Thi Minh Thu	06/05/2002	Female	DH36TM02	2.85	125	Accounting	Credit	K36	

Total: 02 students _____



LIST OF FULL-TIME UNDERGRADUATE STUDENTS GRANTED GRADUATION - JUNE 2025

(Issued together with Decision No. 2341/QĐ-ĐHNH dated June 30, 2025, by the Rector)

No.	Student ID	Full Name		Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
							Point Scale	Credits				
1	030433170100	Vu Son	Hai	16/02/1999	Male	DH33AV03	2.51	134	English Language	Credit	K33	
2	030433170050	Nguyen Tran Thanh	Nhan	19/12/1998	Female	DH33AV03	2.79	134	English Language	Credit	K33	
3	030633171407	Le Thi Ngoc	Ha	12/05/1999	Female	DH33MK02	2.73	129	Business Administration	Credit	K33	
4	030234180037	Huynh Bao	Han	04/10/2000	Female	DH34TM01	2.72	129	Management Information Systems	Credit	K34	
5	030834180061	Tran Chanh Nhat	Ha	22/01/2000	Female	DH34KQ02	3.00	129	International Economics	Credit	K34	
6	030734180050	Vu Duc	Minh	13/01/2000	Male	DH34LK01	2.74	129	Economic Law	Credit	K34	
7	030134180084	Chi Tri	Duong	23/03/2000	Male	DH34NH01	3.17	129	Finance and Banking	Credit	K34	
8	030134180464	Ngo Nguyen Bao	Toan	26/05/2000	Male	DH34NH04	2.52	129	Finance and Banking	Credit	K34	
9	030134180474	Do Thi Thanh	Tuyen	20/10/2000	Female	DH34NH05	3.02	129	Finance and Banking	Credit	K34	
10	030235190025	Le Thi My	Duyen	23/04/2001	Female	DH35DN01	3.00	130	Management Information Systems	Credit	K35	
11	030235190120	Ngo Thi Truc	Quyen	15/10/2000	Female	DH35DN02	3.03	130	Management Information Systems	Credit	K35	
12	030735190125	Duong Thi Thu	Thuy	09/01/2001	Female	DH35LK02	2.92	130	Economic Law	Credit	K35	
13	030735190156	Tran Hoang	Truong	16/01/2001	Male	DH35LK03	2.86	130	Economic Law	Credit	K35	
14	030735190015	Phan Ngoc	Bich	12/05/2001	Female	DH35LK03	3.21	130	Economic Law	Distinction	K35	
15	030435190081	Nguyen Le Anh	Huy	22/06/2001	Male	DH35AV03	2.65	135	English Language	Credit	K35	
16	030435190158	Tran The	Phong	30/04/2001	Male	DH35AV03	2.84	135	English Language	Credit	K35	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
17	030435190057	Vo Thi My Ha	01/03/2001	Female	DH35AV03	3.03	135	English Language	Credit	K35	
18	030435190002	Dieu Tien	30/07/2000	Male	DH35AV04	2.56	135	English Language	Credit	K35	
19	030435190216	Nguyen Hoang Thy	02/09/2001	Female	DH35AV04	3.06	135	English Language	Credit	K35	
20	030335190163	Nguyen Thi Bich Ngoc	11/10/2001	Female	DH35MK01	2.97	130	Business Administration	Credit	K35	
21	030335190002	Lu Van Nhan	20/01/1998	Male	DH35QT02	2.97	130	Business Administration	Credit	K35	
22	030335190260	Nguyen Hoang Thi Bich	14/04/2001	Female	DH35QT02	3.28	130	Business Administration	Distinction	K35	
23	030135190258	Nguyen Vo Nguyen Le	02/06/2001	Male	DH35NH04	3.08	130	Finance and Banking	Credit	K35	
24	030135190185	Le Thi Hoa	08/06/2000	Female	DH35TC02	2.69	130	Finance and Banking	Credit	K35	
25	030135190329	To Hoai Nam	21/09/2001	Male	DH35TC02	2.92	130	Finance and Banking	Credit	K35	
26	030135190546	Tran Thi Kim Thoa	06/05/2001	Female	DH35TC02	2.98	130	Finance and Banking	Credit	K35	
27	030135190728	Dinh Van Vinh	13/07/2001	Male	DH35TC06	2.68	130	Finance and Banking	Credit	K35	
28	030135190042	Nguyen Duong Hai Bang	14/10/2001	Male	DH35TC06	2.80	130	Finance and Banking	Credit	K35	
29	030135190495	Tram Dang Tai	14/04/2001	Male	DH35TC07	3.26	130	Finance and Banking	Distinction	K35	
30	030236200038	Nguyen Thanh Dat	18/10/2002	Male	DH36CDS01	3.06	122	Management Information Systems	Credit	K36	
31	030236200063	Pham Cao Huynh	02/02/2002	Male	DH36CDS02	2.79	122	Management Information Systems	Credit	K36	
32	030236200128	Tran Thao Quyen	17/11/2002	Female	DH36CDS02	3.09	122	Management Information Systems	Credit	K36	
33	030236200015	Nguyen Quoc Cuong	06/08/2002	Male	DH36TM01	2.93	122	Management Information Systems	Credit	K36	
34	030236200069	Nguyen Minh Kha	16/03/2002	Male	DH36TM01	2.95	122	Management Information Systems	Credit	K36	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
35	030236200013	Ho Ngoc Trieu Co	13/05/2002	Female	DH36TM01	2.96	122	Management Information Systems	Credit	K36	
36	030236200045	Hoang Hong Ha	25/08/2002	Female	DH36TM01	3.10	122	Management Information Systems	Credit	K36	
37	030236200171	Vo Thi Minh Thu	06/05/2002	Female	DH36TM02	3.18	122	Management Information Systems	Credit	K36	
38	030536200174	Le Thi Cac Tuong	19/06/2002	Female	DH36KT01	3.03	125	Accounting	Credit	K36	
39	030536200026	Vo Thi Kim Duyen	14/05/2002	Female	DH36KT03	2.98	125	Accounting	Credit	K36	
40	030536200050	Pham Thanh Ngoc Han	21/08/2002	Female	DH36KT04	2.92	125	Accounting	Credit	K36	
41	030536200276	Ho Le Yen Nhi	28/11/2002	Female	DH36KT04	2.96	125	Accounting	Credit	K36	
42	030536200034	Nguyen Hong Giang	16/12/2002	Female	DH36KT04	3.22	125	Accounting	Distinction	K36	
43	030536200067	Pham Thu Hong	26/06/2002	Female	DH36KT05	2.99	125	Accounting	Credit	K36	
44	030536200217	Le Ngoc Huyen Trang	11/05/2002	Female	DH36KT06	2.93	125	Accounting	Credit	K36	
45	030836200208	Dinh Thi Thu Trang	05/02/2001	Female	DH36KQ01	3.28	122	International Economics	Distinction	K36	
46	030836200058	Nguyen Van Hung	17/06/2002	Male	DH36KQ02	2.95	122	International Economics	Credit	K36	
47	030836200179	Pham Thi Ngoc Thao	19/07/2002	Female	DH36KQ02	3.17	122	International Economics	Credit	K36	
48	030836200176	Nguyen Thi Thao	22/04/2002	Female	DH36KQ02	3.20	122	International Economics	Distinction	K36	
49	030836200167	Nguyen Thi Tuyen	30/08/2002	Female	DH36KQ04	2.82	122	International Economics	Credit	K36	
50	030836200191	Vo Thi Minh Thuy	18/01/2002	Female	DH36KQ04	3.01	122	International Economics	Credit	K36	
51	030836200072	Phan Nguyen Quynh Huong	30/01/2002	Female	DH36KQ05	3.13	122	International Economics	Credit	K36	
52	030736200027	Tran Thi My Hanh	04/12/2002	Female	DH36LK03	2.95	133	Economic Law	Credit	K36	
53	030736200188	Tran Thi Minh Anh	14/09/2002	Female	DH36LK03	3.01	133	Economic Law	Credit	K36	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
54	030736200010	Ho Thi Kim Chi	20/11/2002	Female	DH36LK03	3.02	133	Economic Law	Credit	K36	
55	030736200096	Duong Thi Phuong	20/11/2002	Female	DH36LK03	3.09	133	Economic Law	Credit	K36	
56	030436200038	Nguyen Thai Duong	19/09/2001	Male	DH36AV01	3.26	135	English Language	Distinction	K36	
57	030436200108	Dinh Thi Nuong	20/02/2002	Female	DH36AV02	3.01	135	English Language	Credit	K36	
58	030436200016	Huynh Quoc Bao	09/10/2002	Male	DH36AV02	3.28	135	English Language	Distinction	K36	
59	030436200138	Tran Thanh Phuoc	11/07/2002	Male	DH36AV03	2.76	135	English Language	Credit	K36	
60	030436200170	Tran Van Thanh	03/11/2002	Male	DH36AV04	2.99	135	English Language	Credit	K36	
61	030436200129	Truong Thi Tuyet Nhi	01/01/2002	Female	DH36AV04	3.02	135	English Language	Credit	K36	
62	030436200249	Vo Dong Quan	28/11/2002	Male	DH36AV04	3.20	135	English Language	Distinction	K36	
63	030436200057	Ngo Nguyen Bao Han	20/12/2002	Female	DH36AV05	2.98	135	English Language	Credit	K36	
64	030436200189	Nguyen Thi Hong Thuyen	10/09/2002	Female	DH36AV05	3.05	135	English Language	Credit	K36	
65	030336200297	Hoang Nhu Trang	16/11/2002	Female	DH36MK02	3.04	125	Business Administration	Credit	K36	
66	030336200289	Ho Thi Minh Thu	07/09/2002	Female	DH36MK02	3.08	125	Business Administration	Credit	K36	
67	030336200351	Vu Dinh Quy	23/07/2000	Male	DH36MK02	3.22	125	Business Administration	Distinction	K36	
68	030336200163	Tran Thi Ngoc Ngan	24/09/2002	Female	DH36MK02	3.36	125	Business Administration	Distinction	K36	
69	030336200284	Nguyen Thi Ngoc Thuy	04/11/2002	Female	DH36MK03	3.15	125	Business Administration	Credit	K36	
70	030336200359	Ngo Thi Thao Suong	23/05/2002	Female	DH36MK04	3.23	125	Business Administration	Credit	K36	
71	030336200159	Nguyen Thi Le Ngan	20/01/2002	Female	DH36MK04	3.30	125	Business Administration	Distinction	K36	
72	030336200123	Hoang Thi Cam Le	04/01/2002	Female	DH36QT02	3.28	125	Business Administration	Distinction	K36	
73	030336200015	Phan Khac Bao An	23/10/2002	Male	DH36QT02	3.32	125	Business Administration	Distinction	K36	

No.	Student ID	Full Name		Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
							Point Scale	Credits				
74	030136200070	Nguyen Huynh Kim	Chi	09/06/2002	Female	DH36NH01	3.13	133	Finance and Banking	Credit	K36	
75	030136200421	Nguyen Thi	Nguyet	08/03/2002	Female	DH36NH02	2.92	133	Finance and Banking	Credit	K36	
76	030136200151	Nguyen Nhut	Hao	27/03/2002	Male	DH36NH03	3.15	133	Finance and Banking	Credit	K36	
77	030136200080	Duong Nguyen Huyen	Dieu	08/10/2001	Female	DH36NH03	3.16	133	Finance and Banking	Credit	K36	
78	030136200017	Nguyen Hoang Minh	Anh	13/12/2002	Female	DH36NH04	2.81	133	Finance and Banking	Credit	K36	
79	030136200364	Nguyen Kim	Ngan	25/12/2002	Female	DH36NH05	3.06	133	Finance and Banking	Credit	K36	
80	030136200631	Le Thi Thanh	Thuy	10/04/2002	Female	DH36NH06	2.84	133	Finance and Banking	Credit	K36	
81	030136200093	Nguyen Dinh	Dung	13/11/2002	Male	DH36NH06	2.94	133	Finance and Banking	Credit	K36	
82	030136200231	Truong Chan	Hung	15/08/2002	Male	DH36NH07	2.59	133	Finance and Banking	Credit	K36	
83	030136200637	Dang Hoang Minh	Thu	02/05/2002	Female	DH36NH07	2.82	133	Finance and Banking	Credit	K36	
84	030136200560	Doan Thi Cam	Tu	09/07/2002	Female	DH36TC01	3.11	133	Finance and Banking	Credit	K36	
85	030136200170	Vu Thi	Hang	01/03/2002	Female	DH36TC02	3.12	133	Finance and Banking	Credit	K36	
86	030136200527	Nguyen Nhu	Quynh	06/08/2002	Female	DH36TC02	3.37	133	Finance and Banking	Distinction	K36	
87	030136200009	Bui Thi Que	Anh	23/06/2002	Female	DH36TC06	3.14	133	Finance and Banking	Credit	K36	
88	030136200849	Truong Thi Phuong	Thi	24/04/2002	Female	DH36TC06	3.16	133	Finance and Banking	Credit	K36	
89	030136200391	Le Thi Huynh	Ngoc	14/07/2001	Female	DH36TC06	3.19	133	Finance and Banking	Credit	K36	
90	030136200623	Dinh Thi	Thuy	20/11/2002	Female	DH36TC07	3.00	133	Finance and Banking	Credit	K36	
91	030237210167	Pham Tien	Thanh	22/10/2003	Male	DH37CDS01	2.90	122	Management Information Systems	Credit	K37	
92	030237210176	Bui Thi My	Thuan	14/02/2003	Female	DH37CDS01	3.20	122	Management Information Systems	Distinction	K37	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
93	030237210196	Ha Phan My Truc	16/02/2003	Female	DH37CDS01	3.20	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
94	030237210134	Nguyen Ngoc Nguyet Nhi	30/06/2003	Female	DH37CDS01	3.20	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
95	030237210209	Nguyen Thi Thuy Vi	24/10/2003	Female	DH37CDS01	3.30	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
96	030237210179	Le Duong Anh Thu	22/05/2003	Female	DH37CDS01	3.30	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
97	030237210128	Phan Huynh Hong Ngoc	24/11/2003	Female	DH37CDS01	3.30	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
98	030237210157	Lam Ngoc Cam Quyen	03/06/2003	Female	DH37CDS01	3.40	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
99	030237210175	Le Thi Xuan Thu	23/10/2003	Female	DH37CDS01	3.50	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
100	030237210132	Do Le Ngoc Nhi	20/05/2003	Female	DH37CDS01	3.60	122	Management Information Systems	Excellent	K37	
101	030237210217	Ngo Le Truc Vy	17/12/2003	Female	DH37KH01	3.00	122	Management Information Systems	Credit	K37	
102	030237210207	Tran Thi Thanh Van	23/08/2003	Female	DH37KH01	3.10	122	Management Information Systems	Credit	K37	
103	030237210142	Nguyen Thi Quynh Nhu	26/08/2003	Female	DH37KH01	3.10	122	Management Information Systems	Credit	K37	
104	030237210009	Nguyen Thuy Khanh Doan	22/12/2003	Female	DH37KH01	3.10	122	Management Information Systems	Credit	K37	
105	030237210005	Nguyen Yen Chi	19/10/2003	Female	DH37KH01	3.10	122	Management Information Systems	Credit	K37	
106	030237210193	Phan Hoang Bao Tran	26/09/2003	Female	DH37KH01	3.30	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
107	030237210125	Nguyen Pham Bich Ngoc	03/01/2003	Female	DH37KH01	3.30	122	Management Information Systems	Distinction	K37	

No.	Student ID	Full Name		Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
							Point Scale	Credits				
108	030237210133	Doan Truong Khanh	Nhi	18/11/2003	Female	DH37KH01	3.30	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
109	030237210122	Tran Ba	Nghia	16/06/2003	Male	DH37KH01	3.30	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
110	030237210081	Le Van	Hoc	29/12/2003	Male	DH37KH01	3.30	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
111	030237210103	Do Phi	Long	03/10/2003	Male	DH37KH01	3.40	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
112	030237210004	Nguyen Thi Lan	Chi	25/12/2002	Female	DH37KH01	3.70	122	Management Information Systems	Excellent	K37	
113	030237210129	Phan Nhu	Ngoc	21/05/2003	Female	DH37TM01	3.00	122	Management Information Systems	Credit	K37	
114	030237210139	Duong Hue	Nhu	06/08/2003	Female	DH37TM01	3.20	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
115	030237210124	Huynh Thanh	Ngoc	20/01/2003	Female	DH37TM01	3.20	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
116	030237210106	Tran Thi	Luyen	10/06/2002	Female	DH37TM01	3.20	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
117	030237210002	Nguyen Ngoc Tu	Anh	16/01/2003	Female	DH37TM01	3.30	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
118	030237210048	Nguyen Thanh Hoang	Anh	03/02/2003	Female	DH37TM01	3.30	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
119	030237210178	Tran Thi Dieu	Thuy	09/03/2003	Female	DH37TM01	3.40	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
120	030237210045	Nguyen Cu Nguyet	Anh	22/04/2003	Female	DH37TM01	3.40	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
121	030237210040	Pham Vo Binh	An	28/06/2002	Female	DH37TM01	3.50	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
122	030237210093	Hoang Thi My	Hung	26/08/2003	Female	DH37TM02	3.00	122	Management Information Systems	Credit	K37	

No.	Student ID	Full Name		Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
							Point Scale	Credits				
123	030237210181	Phan Thi Anh	Thu	02/06/2003	Female	DH37TM02	3.20	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
124	030237210205	Van Thi Phuong	Uyen	23/07/2003	Female	DH37TM02	3.20	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
125	030237210218	Nguyen Thi Tuong	Vy	04/12/2003	Female	DH37TM02	3.10	122	Management Information Systems	Credit	K37	
126	030237210194	Phan Thi Bao	Tran	28/12/2003	Female	DH37TM02	3.20	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
127	030237210153	Tran Thi Khanh	Phuong	15/08/2003	Female	DH37TM02	3.20	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
128	030237210151	Tran Nguyen Truc	Phuong	12/10/2003	Female	DH37TM02	3.30	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
129	030237210047	Nguyen Thi Phuong	Anh	16/02/2003	Female	DH37TM02	3.20	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
130	030237210190	Truong Thi Thu	Trang	15/10/2003	Female	DH37TM02	3.30	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
131	030237210177	Nguyen Thi Thu	Thuy	17/10/2003	Female	DH37TM02	3.30	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
132	030237210211	Trinh Ngo Tuong	Vi	05/09/2003	Female	DH37TM02	3.40	122	Management Information Systems	Distinction	K37	
133	030237210158	Nguyen Anh	Quynh	08/12/2003	Female	DH37TM02	3.60	122	Management Information Systems	Excellent	K37	
134	030537210026	Nguyen Vo Thanh	Thao	06/11/2003	Female	DH37KT01	2.90	125	Accounting	Credit	K37	
135	030537210246	Ha Thi Ha	Vi	15/02/2003	Female	DH37KT01	2.90	125	Accounting	Credit	K37	
136	030537210190	Pham Thuy	Thanh	23/12/2003	Female	DH37KT01	3.10	125	Accounting	Credit	K37	
137	030537210151	Tran Duy	Nhat	10/11/2003	Male	DH37KT01	3.10	125	Accounting	Credit	K37	
138	030537210069	Nguyen Thi Ngan	Ha	14/08/2003	Female	DH37KT01	3.20	125	Accounting	Distinction	K37	
139	030537210093	Nguyen Thi Thanh	Huyen	26/05/2003	Female	DH37KT01	3.20	125	Accounting	Distinction	K37	

No.	Student ID	Full Name		Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
							Point Scale	Credits				
140	030537210168	Trinh My	Phung	30/03/2003	Female	DH37KT01	3.20	125	Accounting	Distinction	K37	
141	030537210181	Pham Nhu	Quynh	27/12/2003	Female	DH37KT01	3.20	125	Accounting	Distinction	K37	
142	030537210008	Hoang Trung	Kien	19/04/2003	Male	DH37KT01	3.30	125	Accounting	Distinction	K37	
143	030537210057	Vo Ky	Duyen	28/04/2003	Female	DH37KT01	3.30	125	Accounting	Distinction	K37	
144	030537210195	Pham Phuong	Thao	30/04/2003	Female	DH37KT01	3.40	125	Accounting	Distinction	K37	
145	030537210018	Duong Xuan	Phat	01/01/2003	Male	DH37KT01	3.50	125	Accounting	Distinction	K37	
146	030537210223	Ly Do Phuong	Trang	16/04/2003	Female	DH37KT02	2.70	125	Accounting	Credit	K37	
147	030537210189	Nguyen Thi Mai	Thanh	25/07/2003	Female	DH37KT02	2.80	125	Accounting	Credit	K37	
148	030537210224	Nguyen Thi Huyen	Trang	05/05/2003	Female	DH37KT02	2.80	125	Accounting	Credit	K37	
149	030537210180	Phan Ha Nhu	Quynh	30/11/2003	Female	DH37KT02	2.90	125	Accounting	Credit	K37	
150	030537210157	Nguyen Tran Bao	Nhi	31/08/2003	Female	DH37KT02	2.90	125	Accounting	Credit	K37	
151	030537210067	Nguyen Thi Quynh	Giang	05/10/2003	Female	DH37KT02	2.90	125	Accounting	Credit	K37	
152	030537210171	Nguyen Thi Thanh	Phuong	12/06/2002	Female	DH37KT02	3.00	125	Accounting	Credit	K37	
153	030537210183	Neang Sa	Ra	20/02/2003	Female	DH37KT02	3.00	125	Accounting	Credit	K37	
154	030537210203	Diep Thi Nhu	Thuy	19/09/2003	Female	DH37KT02	3.10	125	Accounting	Credit	K37	
155	030537210243	Vu Phuong	Uyen	28/08/2003	Female	DH37KT02	3.10	125	Accounting	Credit	K37	
156	030537210154	Nguyen Ngoc Yen	Nhi	06/10/2003	Female	DH37KT02	3.20	125	Accounting	Distinction	K37	
157	030537210191	To Ngoc Hong	Thanh	20/06/2003	Female	DH37KT02	3.20	125	Accounting	Distinction	K37	
158	030537210150	Tran Thi Thao	Nguyen	13/12/2003	Female	DH37KT02	3.20	125	Accounting	Distinction	K37	
159	030537210144	Nguyen Minh	Ngoc	28/10/2003	Female	DH37KT02	3.30	125	Accounting	Distinction	K37	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
160	030537210101	Nguyen Ngoc Phuong Khanh	27/05/2003	Female	DH37KT02	3.30	125	Accounting	Distinction	K37	
161	030537210130	Nguyen Mai Ngoc Minh	09/03/2003	Female	DH37KT02	3.40	125	Accounting	Distinction	K37	
162	030537210172	Tran Hong Quan	02/01/2003	Female	DH37KT02	3.60	125	Accounting	Excellent	K37	
163	030537210241	Nguyen Le Phuong Uyen	13/04/2003	Female	DH37KT03	2.70	125	Accounting	Credit	K37	
164	030537210210	Nguyen Tien Minh Thu	23/03/2003	Female	DH37KT03	2.90	125	Accounting	Credit	K37	
165	030537210205	Le Thi Thuy	02/08/2003	Female	DH37KT03	2.90	125	Accounting	Credit	K37	
166	030537210064	Do Thanh Giang	10/12/2003	Female	DH37KT03	2.90	125	Accounting	Credit	K37	
167	030537210049	Le Thi Kieu Diem	09/01/2003	Female	DH37KT03	3.00	125	Accounting	Credit	K37	
168	030537210072	Nguyen Ngoc Khanh Ha	07/02/2003	Female	DH37KT03	3.00	125	Accounting	Credit	K37	
169	030537210153	Ho Thi Yen Nhi	04/08/2003	Female	DH37KT03	3.20	125	Accounting	Distinction	K37	
170	030537210239	Phan Thi Hong Tuoi	13/02/2003	Female	DH37KT03	3.20	125	Accounting	Distinction	K37	
171	030537210267	Phan Thi Nhu Y	26/09/2003	Female	DH37KT03	3.20	125	Accounting	Distinction	K37	
172	030537210087	Nguyen Dinh Minh Hong	21/06/2003	Female	DH37KT03	3.20	125	Accounting	Distinction	K37	
173	030537210094	Phan Thi Ngoc Huyen	08/09/2003	Female	DH37KT03	3.20	125	Accounting	Distinction	K37	
174	030537210177	Le Thi Nhu Quynh	09/10/2003	Female	DH37KT03	3.30	125	Accounting	Distinction	K37	
175	030537210079	Phan Thi Hien	30/01/2003	Female	DH37KT03	3.30	125	Accounting	Distinction	K37	
176	030537210174	Nguyen Thi My Quyen	04/07/2003	Female	DH37KT03	3.50	125	Accounting	Distinction	K37	

No.	Student ID	Full Name		Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
							Point Scale	Credits				
177	030537210065	Dinh Ngoc Quynh	Giang	23/07/2003	Female	DH37KT03	3.50	125	Accounting	Distinction	K37	
178	030537210147	Danh Quach Kim	Nguyen	19/12/2003	Female	DH37KT04	3.00	125	Accounting	Credit	K37	
179	030537210152	Bui Thi Thao	Nhi	05/09/2003	Female	DH37KT04	3.00	125	Accounting	Credit	K37	
180	030537210044	Nguyen Thi Son	Ca	10/06/2003	Female	DH37KT04	3.10	125	Accounting	Credit	K37	
181	030537210209	Nguyen Thi Dang	Thu	11/11/2003	Female	DH37KT04	3.10	125	Accounting	Credit	K37	
182	030537210220	Pham Nguyen Cat	Tien	28/04/2003	Female	DH37KT04	3.20	125	Accounting	Distinction	K37	
183	030537210199	Bui Ba	The	31/07/2003	Male	DH37KT04	3.20	125	Accounting	Distinction	K37	
184	030537210111	Dam Vu Tuong	Linh	27/08/2003	Female	DH37KT04	3.30	125	Accounting	Distinction	K37	
185	030837210211	Tran Thi Nhu	Quynh	18/02/2003	Female	DH37DQ01	2.80	122	International Economics	Credit	K37	
186	030837210060	Nguyen Ngoc Phuong	Anh	15/07/2003	Female	DH37DQ01	2.90	122	International Economics	Credit	K37	
187	030837210054	Bui Hai	Anh	26/02/2003	Female	DH37DQ01	2.90	122	International Economics	Credit	K37	
188	030837210140	Vo Mai Bao	Loc	01/07/2003	Female	DH37DQ01	2.90	122	International Economics	Credit	K37	
189	030837210189	Pham Quynh	Nhu	12/05/2003	Female	DH37DQ01	2.90	122	International Economics	Credit	K37	
190	030837210217	Le Phuong	Thao	31/01/2003	Female	DH37DQ01	3.00	122	International Economics	Credit	K37	
191	030837210121	Tu Ngoc Quynh	Huong	25/06/2003	Female	DH37DQ01	3.10	122	International Economics	Credit	K37	
192	030837210206	Le Nhu	Quynh	27/04/2003	Female	DH37DQ01	3.00	122	International Economics	Credit	K37	
193	030837210057	Hoang Thi Phuong	Anh	14/07/2003	Female	DH37DQ01	3.20	122	International Economics	Distinction	K37	

No.	Student ID	Full Name		Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
							Point Scale	Credits				
194	030837210152	Nguyen Hoang Thi	Nga	17/01/2003	Female	DH37DQ01	3.20	122	International Economics	Distinction	K37	
195	030837210122	Tran Thi Thanh	Huong	27/09/2003	Female	DH37DQ01	3.20	122	International Economics	Distinction	K37	
196	030837210018	Nguyen Phong Hue	Man	18/11/2003	Female	DH37DQ01	3.30	122	International Economics	Distinction	K37	
197	030837210037	Do Hong	Thai	29/01/2003	Female	DH37DQ01	3.40	122	International Economics	Distinction	K37	
198	030837210172	Huynh Thi Anh	Nguyet	16/01/2003	Female	DH37DQ01	3.40	122	International Economics	Distinction	K37	
199	030837210252	Nguyen Phuong	Trinh	20/07/2003	Female	DH37DQ02	2.80	122	International Economics	Credit	K37	
200	030837210213	Tran Truc	Quynh	19/05/2003	Female	DH37DQ02	3.00	122	International Economics	Credit	K37	
201	030837210063	Pham Nguyen Tram	Anh	23/07/2003	Female	DH37DQ02	3.10	122	International Economics	Credit	K37	
202	030837210098	Vo Thi	Hang	11/03/2003	Female	DH37DQ02	3.10	122	International Economics	Credit	K37	
203	030837210070	Vuong Dieu	Chau	23/11/2003	Female	DH37DQ02	3.10	122	International Economics	Credit	K37	
204	030837210291	Hoang Ngoc Tam	Tuyen	23/10/2003	Female	DH37DQ02	3.20	122	International Economics	Distinction	K37	
205	030837210221	Bui Xuan	Thang	12/08/2003	Male	DH37DQ02	3.20	122	International Economics	Distinction	K37	
206	030837210257	Nguyen Phuc Cam	Tu	21/11/2003	Female	DH37DQ02	3.20	122	International Economics	Distinction	K37	
207	030837210100	Nguyen Thi Ngoc	Han	13/11/2003	Female	DH37DQ02	3.20	122	International Economics	Distinction	K37	
208	030837210272	Cao Dang Dieu	Vi	17/10/2003	Female	DH37DQ02	3.30	122	International Economics	Distinction	K37	
209	030837210236	Le Hoai	Thuong	12/08/2003	Female	DH37DQ02	3.30	122	International Economics	Distinction	K37	
210	030837210285	Tran Thi Bao	Yen	30/05/2003	Female	DH37DQ02	3.40	122	International Economics	Distinction	K37	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
211	030837210053	Ngo My An	25/02/2003	Female	DH37DQ02	3.40	122	International Economics	Distinction	K37	
212	030837210212	Tran Thi Nhu Quynh	27/12/2003	Female	DH37DQ03	2.90	122	International Economics	Credit	K37	
213	030837210240	Dinh Thi Trang	21/04/2003	Female	DH37DQ03	3.00	122	International Economics	Credit	K37	
214	030837210238	Bui Thi Mai Thy	04/09/2003	Female	DH37DQ03	3.00	122	International Economics	Credit	K37	
215	030837210246	Thi Thu Trang	20/01/2003	Female	DH37DQ03	3.00	122	International Economics	Credit	K37	
216	030837210151	Nguyen Thi Thu My	23/10/2003	Female	DH37DQ03	3.10	122	International Economics	Credit	K37	
217	030837210194	Vo Thi Kieu Oanh	02/05/2003	Female	DH37DQ03	3.00	122	International Economics	Credit	K37	
218	030837210166	Pham Kim Ngoc	19/10/2003	Female	DH37DQ03	3.10	122	International Economics	Credit	K37	
219	030837210228	Tran Quang Phuoc Thuan	23/08/2003	Male	DH37DQ03	3.20	122	International Economics	Distinction	K37	
220	030837210135	Pham Thi Thuy Linh	17/02/2003	Female	DH37DQ03	3.10	122	International Economics	Credit	K37	
221	030837210259	Pham Hoang Truc Tuyen	19/10/2003	Female	DH37DQ03	3.20	122	International Economics	Distinction	K37	
222	030837210133	Nguyen Phuong Thuy Linh	15/06/2003	Female	DH37DQ03	3.20	122	International Economics	Distinction	K37	
223	030837210235	Nguyen Thi Anh Thu	12/01/2003	Female	DH37DQ03	3.30	122	International Economics	Distinction	K37	
224	030837210149	Nguyen Ha Ai My	04/11/2003	Female	DH37DQ03	3.30	122	International Economics	Distinction	K37	
225	030837210277	Huynh Thi Tuong Vy	29/04/2003	Female	DH37DQ03	3.20	122	International Economics	Distinction	K37	
226	030837210072	Nguyen Thi Kim Chi	20/01/2003	Female	DH37DQ03	3.40	122	International Economics	Distinction	K37	
227	030837210112	Tong Thanh Hung	02/02/2003	Male	DH37KQ01	2.70	122	International Economics	Credit	K37	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
228	030837210242	Nguyen Ngoc Bao Trang	17/11/2003	Female	DH37KQ01	2.90	122	International Economics	Credit	K37	
229	030837210247	Dinh Ho Mai Tram	14/10/2003	Female	DH37KQ01	3.00	122	International Economics	Credit	K37	
230	030837210096	Pham Thi Thuy Hang	06/07/2003	Female	DH37KQ01	3.00	122	International Economics	Credit	K37	
231	030837210102	Nguyen Ngoc Hau	09/10/2003	Female	DH37KQ01	3.10	122	International Economics	Credit	K37	
232	030837210248	Le Nguyen Ngoc Tram	16/08/2003	Female	DH37KQ01	3.20	122	International Economics	Distinction	K37	
233	030837210223	Huynh Pham Bao Thi	11/01/2003	Female	DH37KQ01	3.20	122	International Economics	Distinction	K37	
234	030737210117	Duong Thi Thao Nguyen	02/12/2003	Female	DH37LK01	3.00	122	Economic Law	Credit	K37	
235	030737210091	Nguyen Thanh Liem	07/04/2003	Male	DH37LK01	3.00	122	Economic Law	Credit	K37	
236	030737210059	Nguyen Tan Dat	11/12/2002	Male	DH37LK01	3.10	122	Economic Law	Credit	K37	
237	030737210031	Ngo Thi Ngoc Tram	10/12/2003	Female	DH37LK01	3.00	122	Economic Law	Credit	K37	
238	030737210085	Nguyen Tan Huynh	08/01/2003	Male	DH37LK01	3.10	122	Economic Law	Credit	K37	
239	030737210138	Nguyen Thi Phuong Quyen	02/08/2003	Female	DH37LK01	3.10	122	Economic Law	Credit	K37	
240	030737210123	Nguyen Hoang Nhi	23/06/2003	Female	DH37LK01	3.10	122	Economic Law	Credit	K37	
241	030737210173	Nguyen Thi Ngoc Tram	26/09/2003	Female	DH37LK01	3.10	122	Economic Law	Credit	K37	
242	030737210129	Nguyen Quynh Nhu	31/07/2003	Female	DH37LK01	3.20	122	Economic Law	Distinction	K37	
243	030737210034	Le Thi Khanh Tran	02/08/2003	Female	DH37LK01	3.20	122	Economic Law	Distinction	K37	
244	030737210079	Cao Thanh Hoa	27/06/2003	Male	DH37LK02	2.90	122	Economic Law	Credit	K37	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
245	030737210190	Tran Thi Yen Vy	23/02/2003	Female	DH37LK02	3.00	122	Economic Law	Credit	K37	
246	030737210109	Nguyen Thi Phuong Nga	28/04/2003	Female	DH37LK02	3.10	122	Economic Law	Credit	K37	
247	030737210075	Nguyen Thi Ngoc Hiep	02/08/2003	Female	DH37LK02	3.10	122	Economic Law	Credit	K37	
248	030737210187	Le Hoang Vinh	19/01/2003	Male	DH37LK02	3.20	122	Economic Law	Distinction	K37	
249	030737210108	Le Thi Le Na	04/10/2003	Female	DH37LK03	2.90	122	Economic Law	Credit	K37	
250	030737210147	Nguyen Thi Binh Tam	17/07/2003	Female	DH37LK03	3.00	122	Economic Law	Credit	K37	
251	030737210133	Le Thanh Phong	28/04/2003	Male	DH37LK03	3.00	122	Economic Law	Credit	K37	
252	030737210145	Phan Tan Sy	02/02/2002	Male	DH37LK03	3.00	122	Economic Law	Credit	K37	
253	030737210070	Dang Ngoc Han	15/11/2003	Female	DH37LK03	3.00	122	Economic Law	Credit	K37	
254	030737210131	Nguyen Le Van Ni	18/03/2003	Female	DH37LK03	3.10	122	Economic Law	Credit	K37	
255	030737210140	Do Nguyen Phuong Quynh	23/11/2003	Female	DH37LK03	3.10	122	Economic Law	Credit	K37	
256	030437210093	Le Kim Hoang	25/03/2003	Female	DH37AV01	2.70	125	English Language	Credit	K37	
257	030437210261	Nguyen Thi My Duyen	08/04/2003	Female	DH37AV01	2.70	125	English Language	Credit	K37	
258	030437210139	Le Quynh Nghi	10/09/2003	Female	DH37AV01	2.80	125	English Language	Credit	K37	
259	030437210008	Nguyen Mai Thanh Dat	25/06/2003	Male	DH37AV01	2.90	125	English Language	Credit	K37	
260	030437210097	Ly Thanh Ngoc Huyen	01/04/2003	Female	DH37AV01	2.90	125	English Language	Credit	K37	
261	030437210235	Hoang Ngoc Truong	25/05/2003	Male	DH37AV01	3.00	125	English Language	Credit	K37	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
262	030437210211	Nguyen Thi Anh Thu	10/10/2003	Female	DH37AV01	2.90	125	English Language	Credit	K37	
263	030437210198	Pham Ngoc Xuan Thao	23/05/2003	Female	DH37AV01	3.10	125	English Language	Credit	K37	
264	030437210015	Duong Thi Thuy Duong	21/08/2003	Female	DH37AV01	3.10	125	English Language	Credit	K37	
265	030437210203	Nguyen Huu Tho	23/09/2003	Male	DH37AV01	3.10	125	English Language	Credit	K37	
266	030437210040	Huynh Thai Anh Thy	14/01/2003	Female	DH37AV01	3.20	125	English Language	Distinction	K37	
267	030437210257	Nguyen Phi Yen	23/07/2003	Female	DH37AV01	3.20	125	English Language	Distinction	K37	
268	030437210029	Nguyen Phuong Nga	04/01/2003	Female	DH37AV01	3.20	125	English Language	Distinction	K37	
269	030437210152	Nguyen Thi Tuyet Nhi	01/04/2003	Female	DH37AV02	2.80	125	English Language	Credit	K37	
270	030437210053	Nguyen Huynh Van Anh	12/04/2003	Female	DH37AV02	2.80	125	English Language	Credit	K37	
271	030437210126	Bui Ngoc Khue Minh	04/01/2003	Female	DH37AV02	2.90	125	English Language	Credit	K37	
272	030437210110	Le Thuy Hong Lam	20/09/2003	Female	DH37AV02	2.90	125	English Language	Credit	K37	
273	030437210251	Than Trong Thieu Vy	10/12/2003	Female	DH37AV02	3.20	125	English Language	Distinction	K37	
274	030437210129	Tran Thi To Minh	20/08/2003	Female	DH37AV02	3.20	125	English Language	Distinction	K37	
275	030437210107	Pham Vo Trung Kien	03/10/2003	Male	DH37AV02	3.20	125	English Language	Distinction	K37	
276	030437210230	Lu Kha Tran	20/11/2003	Female	DH37AV03	2.80	125	English Language	Credit	K37	
277	030437210263	Le Hoang Yen	02/01/2003	Female	DH37AV03	2.80	125	English Language	Credit	K37	
278	030437210255	Do Hoang Yen	23/08/2003	Female	DH37AV03	2.80	125	English Language	Credit	K37	

No.	Student ID	Full Name		Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
							Point Scale	Credits				
279	030437210084	Nguyen Thi Bao	Han	24/04/2003	Female	DH37AV03	2.90	125	English Language	Credit	K37	
280	030437210149	Nguyen Tan	Nhat	26/03/2003	Male	DH37AV03	2.90	125	English Language	Credit	K37	
281	030437210241	Nguyen Ho Trong	Ty	05/06/2003	Male	DH37AV03	3.00	125	English Language	Credit	K37	
282	030437210184	Bui Hoang	Son	02/02/2003	Male	DH37AV03	3.00	125	English Language	Credit	K37	
283	030437210171	Vu Hoang	Phuong	18/02/2003	Female	DH37AV03	3.00	125	English Language	Credit	K37	
284	030437210120	Nguyen Pham Truc	Ly	27/04/2003	Female	DH37AV03	3.10	125	English Language	Credit	K37	
285	030437210078	Nguyen Thi Hong	Ha	25/03/2003	Female	DH37AV03	3.10	125	English Language	Credit	K37	
286	030437210121	Nguyen Thi Mai	Ly	10/10/2003	Female	DH37AV03	3.10	125	English Language	Credit	K37	
287	030437210061	Do Trieu Thien	An	02/01/2002	Female	DH37AV03	3.10	125	English Language	Credit	K37	
288	030437210113	Nguyen Hong Yen	Linh	22/08/2003	Female	DH37AV03	3.20	125	English Language	Distinction	K37	
289	030437210100	Phung Thi Ngoc	Huyen	21/10/2003	Female	DH37AV03	3.20	125	English Language	Distinction	K37	
290	030437210156	Le Thi Hong	Nhung	22/03/2003	Female	DH37AV03	3.30	125	English Language	Distinction	K37	
291	030437210233	Ma Tu	Trinh	18/09/2003	Female	DH37AV03	3.30	125	English Language	Distinction	K37	
292	030437210256	Luong Ngoc Minh	Yen	19/10/2003	Female	DH37AV04	2.80	125	English Language	Credit	K37	
293	030437210144	Pham Thi Bao	Ngoc	21/03/2003	Female	DH37AV04	2.80	125	English Language	Credit	K37	
294	030437210114	Nguyen Thi Khanh	Linh	02/08/2003	Female	DH37AV04	2.90	125	English Language	Credit	K37	
295	030437210145	Trinh Thi Nhu	Ngoc	07/09/2003	Female	DH37AV04	2.90	125	English Language	Credit	K37	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
296	030437210057	Phan Thi Dieu Anh	12/10/2003	Female	DH37AV04	3.00	125	English Language	Credit	K37	
297	030437210242	Nguyen Le Phuong Uyen	03/07/2003	Female	DH37AV04	3.00	125	English Language	Credit	K37	
298	030437210195	Nguyen Thu Thao	27/08/2003	Female	DH37AV04	3.00	125	English Language	Credit	K37	
299	030437210158	Nguyen Thi Hong Nhung	20/12/2003	Female	DH37AV04	3.10	125	English Language	Credit	K37	
300	030437210183	Nguyen Quynh Sa	06/06/2003	Female	DH37AV04	3.20	125	English Language	Distinction	K37	
301	030437210244	Nguyen Thi Thanh Van	27/09/2003	Female	DH37AV04	3.20	125	English Language	Distinction	K37	
302	030437210150	Duong Ngoc Yen Nhi	12/09/2003	Female	DH37AV04	3.40	125	English Language	Distinction	K37	
303	030437210218	Nguyen Thi Hong Tien	17/09/2003	Female	DH37AV04	3.60	125	English Language	Excellent	K37	
304	030337210269	Pham Thien Uyen	01/10/2003	Female	DH37MK01	3.00	125	Business Administration	Credit	K37	
305	030337210286	Le Nguyen Tuong Vy	12/11/2003	Female	DH37MK01	3.10	125	Business Administration	Credit	K37	
306	030337210046	Dinh Van Anh	03/12/2003	Female	DH37MK01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
307	030337210054	Cao Thi Anh	17/09/2003	Female	DH37MK01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
308	030337210042	Bui Le Viet An	04/11/2003	Female	DH37MK01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
309	030337210133	Le Nhat Khanh Linh	07/02/2003	Female	DH37MK01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
310	030337210247	Le Thi Que Tram	07/12/2003	Female	DH37MK01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
311	030337210100	Pham Thi Minh Hoa	06/06/2003	Female	DH37MK01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
312	030337210040	Truong Dai Vy	01/11/2003	Male	DH37MK01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
313	030337210108	Tran Quoc Huy	21/05/2003	Male	DH37MK01	3.30	125	Business Administration	Distinction	K37	
314	030337210260	Nguyen Ngoc Thanh Truc	22/11/2003	Female	DH37MK01	3.40	125	Business Administration	Distinction	K37	
315	030337210113	Ton Thi My Hung	27/10/2003	Female	DH37MK01	3.40	125	Business Administration	Distinction	K37	
316	030337210246	Bui Thi Thu Tram	07/10/2003	Female	DH37MK01	3.40	125	Business Administration	Distinction	K37	
317	030337210147	Vo Ngoc Khanh Mai	04/09/2003	Female	DH37MK01	3.40	125	Business Administration	Distinction	K37	
318	030337210227	Huynh Ngoc Minh Thu	15/08/2003	Female	DH37MK02	3.10	125	Business Administration	Credit	K37	
319	030337210249	Pham Nhu Que Tram	17/09/2003	Female	DH37MK02	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
320	030337210284	Dang Huynh Truc Vy	25/05/2003	Female	DH37MK02	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
321	030337210124	Luu Tran Huyen Lanh	14/09/2003	Female	DH37MK02	3.30	125	Business Administration	Distinction	K37	
322	030337210191	Ly Kim Phung	13/02/2003	Female	DH37MK02	3.30	125	Business Administration	Distinction	K37	
323	030337210145	Nguyen Khanh Ly	03/09/2003	Female	DH37MK02	3.40	125	Business Administration	Distinction	K37	
324	030337210066	Nguyen Thi Ngoc Dieu	07/08/2003	Female	DH37MK02	3.40	125	Business Administration	Distinction	K37	
325	030337210180	Dang Thi Quynh Nhu	13/09/2003	Female	DH37MK03	3.00	125	Business Administration	Credit	K37	
326	030337210215	Tran Thi Thu Thao	15/06/2003	Female	DH37MK03	3.10	125	Business Administration	Credit	K37	
327	030337210121	Ta Hoang Lam	13/07/2003	Female	DH37MK03	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
328	030337210003	Nguyen Man Boi	01/01/2003	Male	DH37MK03	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
329	030337210151	Nguyen Thi Le My	24/02/2003	Female	DH37MK03	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
330	030337210229	Nguyen Anh Thu	14/02/2003	Female	DH37MK03	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
331	030337210276	Tran Thi Thao Van	26/06/2003	Female	DH37MK03	3.30	125	Business Administration	Distinction	K37	
332	030337210169	Le Tran Nhu Nguyen	09/08/2003	Female	DH37LQ01	3.10	125	Business Administration	Credit	K37	
333	030337210104	Tran Thi Hue	19/04/2003	Female	DH37LQ01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
334	030337210056	Le Thi Anh	20/01/2003	Female	DH37LQ01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
335	030337210274	Nguyen Thi Bich Van	08/12/2003	Female	DH37LQ01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
336	030337210068	Ho Thi Kim Dung	08/02/2003	Female	DH37LQ01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
337	030337210233	Nguyen Ngoc Phuong Thy	28/02/2003	Female	DH37LQ01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
338	030337210172	Nguyen Thu Nguyet	12/02/2003	Female	DH37LQ01	3.30	125	Business Administration	Distinction	K37	
339	030337210182	Nguyen Thi Hong Ni	02/01/2003	Female	DH37LQ01	3.40	125	Business Administration	Distinction	K37	
340	030337210006	Nguyen Thi Ngoc Diep	21/10/2003	Female	DH37LQ01	3.60	125	Business Administration	Excellent	K37	
341	030337210087	Huynh Nhat Ha	03/08/2003	Female	DH37MK01	3.30	125	Business Administration	Distinction	K37	
342	030337210279	Le Khanh Vi	20/01/2003	Female	DH37MK03	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
343	030337210181	Nguyen Thien Nhu	04/03/2003	Female	DH37QT01	2.80	125	Business Administration	Credit	K37	
344	030337210236	Nguyen Minh Tien	07/06/2003	Male	DH37QT01	2.90	125	Business Administration	Credit	K37	
345	030337210304	Be Thi Kim Oanh	28/02/2002	Female	DH37QT01	2.90	125	Business Administration	Credit	K37	
346	030337210099	Tran Ngoc Hoa	28/11/2003	Female	DH37QT01	2.90	125	Business Administration	Credit	K37	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
347	030337210222	Thach Thi Thuy	23/05/2003	Female	DH37QT01	3.00	125	Business Administration	Credit	K37	
348	030337210165	Luu Thi Ngoc	01/05/2003	Female	DH37QT01	3.10	125	Business Administration	Credit	K37	
349	030337210245	Vien Thi Thuy Trang	12/08/2003	Female	DH37QT01	3.10	125	Business Administration	Credit	K37	
350	030337210167	Nguyen Thi Hong Ngoc	22/10/2003	Female	DH37QT01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
351	030337210177	Ngo Thi Ngoc Nhi	07/09/2003	Female	DH37QT01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
352	030337210214	Tran Ngoc Thao	03/07/2003	Female	DH37QT01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
353	030337210280	Nguyen Dinh Tuong Vi	21/03/2003	Female	DH37QT01	3.30	125	Business Administration	Distinction	K37	
354	030337210159	Phan Le Bao Ngan	20/09/2003	Female	DH37QT01	3.20	125	Business Administration	Distinction	K37	
355	030137210273	Pham Cong Luc	22/06/2003	Male	DH37CT01	2.70	124	Finance and Banking	Credit	K37	
356	050609211314	Dinh Hoang Thanh	23/06/2003	Male	DH37CT01	2.80	124	Finance and Banking	Credit	K37	
357	030137210306	Truong Hai Nam	28/08/2003	Male	DH37CT01	2.80	124	Finance and Banking	Credit	K37	
358	030137210538	Pham Kieu Tien	22/12/2003	Female	DH37CT01	2.90	124	Finance and Banking	Credit	K37	
359	030137210483	Nguyen Thi Khanh Thi	02/07/2003	Female	DH37CT01	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
360	030137210050	Tang Ba Khanh Phong	13/12/2003	Male	DH37CT01	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
361	030137210521	Nguyen Hoang Anh Thu	08/06/2003	Female	DH37CT01	3.20	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
362	030137210236	Nguyen Ngoc Khanh	20/05/2003	Female	DH37CT01	3.20	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
363	030137210144	Nguyen Cao Kieu Duyen	06/06/2003	Female	DH37CT01	3.20	124	Finance and Banking	Distinction	K37	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
364	030137210336	Nguyen Thi Bich Ngoc	06/04/2003	Female	DH37CT01	3.20	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
365	030137210358	Le Phung Nhi	26/10/2003	Female	DH37CT01	3.30	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
366	030137210407	Vu Hoai Phuc	01/08/2003	Male	DH37CT01	3.40	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
367	030137210211	Vo Thanh Huy	04/07/2002	Male	DH37CT02	2.90	124	Finance and Banking	Credit	K37	
368	030137210597	Le Thanh Truong	16/02/2003	Male	DH37CT02	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
369	030137210474	Nguyen Thi Thanh Thao	16/08/2003	Female	DH37CT02	3.20	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
370	030137210279	Pham Thi Tu Ly	23/11/2003	Female	DH37CT02	3.20	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
371	030137210584	Trinh Thi Kieu Trinh	17/05/2003	Female	DH37CT02	3.20	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
372	030137210212	Dam Thi Ngoc Huyen	27/12/2003	Female	DH37CT02	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
373	030137210081	Do The Dang Ha Anh	21/08/2003	Male	DH37CT02	3.30	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
374	030137210268	Tran Dieu Linh	13/10/2003	Female	DH37CT02	3.30	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
375	030137210111	Nguyen Dang Kim Binh	27/11/2003	Female	DH37CT02	3.40	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
376	030137210160	Tran Son Dong	25/01/2003	Male	DH37CT02	3.50	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
377	030137210638	Nguyen Thi Thanh Xuan	28/12/2003	Female	DH37CT02	3.50	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
378	030137210578	Nguyen Huu Tri	01/10/2003	Male	DH37NH01	2.70	124	Finance and Banking	Credit	K37	
379	030137210547	Mai Phuoc Toan	02/06/2003	Male	DH37NH01	2.90	124	Finance and Banking	Credit	K37	
380	030137210232	Vo Quoc Khang	22/06/2003	Male	DH37NH01	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	

No.	Student ID	Full Name		Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
							Point Scale	Credits				
381	030137210014	Nguyen Kim Thai	Hoa	12/08/2003	Male	DH37NH01	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
382	030137210272	Lam Thien	Luan	29/05/2003	Male	DH37NH01	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
383	030137210463	Le Dieu	Thao	01/08/2003	Female	DH37NH01	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
384	030137210591	Luong Tran Hoang	Trung	15/07/2003	Male	DH37NH01	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
385	030137210416	Nguyen Thi Thanh	Phuong	29/04/2003	Female	DH37NH01	3.20	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
386	030137210274	Ho Thi Cam	Ly	10/07/2003	Female	DH37NH02	2.80	124	Finance and Banking	Credit	K37	
387	030137210117	Ho Le Ngoc	Chi	16/08/2003	Female	DH37NH02	2.90	124	Finance and Banking	Credit	K37	
388	030137210256	Nguyen Thi Cac	Lil	02/03/2003	Female	DH37NH02	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
389	030137210648	Nguyen Thi Hoang	Yen	14/04/2003	Female	DH37NH02	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
390	030137210074	Huynh Thi Thuy	An	05/12/2003	Female	DH37NH02	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
391	030137210450	Tran Dinh	Tam	18/12/2003	Male	DH37NH02	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
392	030137210396	Nguyen Thi Kim	Oanh	12/10/2003	Female	DH37NH02	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
393	030137210613	Ngo Nu Thao	Uyen	26/01/2003	Female	DH37NH02	3.20	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
394	030137210632	Le Thi Tuong	Vy	03/04/2003	Female	DH37TC06	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
395	030137210608	Phan Thi Anh	Tuyet	07/09/2003	Female	DH37TC01	2.90	124	Finance and Banking	Credit	K37	
396	030137210022	Ta Vu Dang	Khoa	19/10/2003	Male	DH37TC01	2.90	124	Finance and Banking	Credit	K37	
397	030137210270	Truong Thi Thao	Linh	17/07/2003	Female	DH37TC01	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
398	030137210630	Bui Ho Khanh Vy	25/07/2003	Female	DH37TC01	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
399	030137210154	Huynh Thi Truc Dao	15/11/2003	Female	DH37TC01	3.20	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
400	030137210324	Vo Thi Thanh Ngan	18/12/2003	Female	DH37TC01	3.60	124	Finance and Banking	Excellent	K37	
401	030137210505	Do Thi Thanh Thuy	06/01/2003	Female	DH37TC02	2.90	124	Finance and Banking	Credit	K37	
402	030137210623	Truong Khanh Van	17/09/2003	Female	DH37TC02	2.90	124	Finance and Banking	Credit	K37	
403	030137210176	Nguyen Thi Thu Hang	21/10/2003	Female	DH37TC02	2.90	124	Finance and Banking	Credit	K37	
404	030137210143	Ngo My Duyen	16/09/2003	Female	DH37TC02	2.90	124	Finance and Banking	Credit	K37	
405	030137210531	Le Ngoc Anh Thy	28/09/2003	Female	DH37TC02	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
406	030137210150	Nguyen Thi Bach Duong	11/05/2003	Female	DH37TC02	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
407	030137210616	Tran Thu Uyen	04/03/2003	Female	DH37TC02	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
408	030137210091	Nguyen Ngoc Anh	13/02/2003	Female	DH37TC02	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
409	030137210271	Vu Thi Thuy Linh	30/01/2003	Female	DH37TC02	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
410	030137210609	Pham Nhu Tuyet	28/03/2003	Female	DH37TC02	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
411	030137210370	Pham Nhat Bao Nhi	16/12/2003	Female	DH37TC02	3.20	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
412	030137210575	Nguyen Thi Ngoc Tran	16/10/2003	Female	DH37TC02	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
413	030137210607	Ton Thi Tuyen	14/12/2003	Female	DH37TC02	3.20	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
414	030137210551	Dang Thi Huyen Trang	19/08/2003	Female	DH37TC02	3.20	124	Finance and Banking	Distinction	K37	

No.	Student ID	Full Name		Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
							Point Scale	Credits				
415	030137210151	Nguyen Thi Thuy	Duong	15/06/2003	Female	DH37TC02	3.40	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
416	030137210462	Hoang Thi Phuong	Thao	22/04/2003	Female	DH37TC03	2.80	124	Finance and Banking	Credit	K37	
417	030137210102	Vo Thi Hong	Anh	23/11/2003	Female	DH37TC03	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
418	030137210297	Tran Thi Tra	My	15/11/2003	Female	DH37TC03	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
419	030137210359	Le Yen	Nhi	14/08/2003	Female	DH37TC03	3.30	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
420	030137210572	Lam Huynh Bao	Tran	17/05/2003	Female	DH37TC04	2.80	124	Finance and Banking	Credit	K37	
421	030137210354	Bui Thi Van	Nhi	22/10/2003	Female	DH37TC04	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
422	030137210141	Ho Thi My	Duyen	16/06/2003	Female	DH37TC04	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
423	030137210568	Nguyen Thi Bich	Tram	10/02/2003	Female	DH37TC04	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
424	030137210546	Nguyen Trung	Tin	08/10/2003	Male	DH37TC04	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
425	030137210456	Ngo Le Thien	Thanh	28/05/2003	Female	DH37TC04	3.20	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
426	030137210220	Phan Ha Khanh	Huyen	09/12/2003	Female	DH37TC04	3.40	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
427	030137210594	Do Duy	Truong	18/09/2003	Male	DH37TC04	3.50	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
428	030137210639	Tran Thi Thanh	Xuan	03/11/2003	Female	DH37TC05	2.80	124	Finance and Banking	Credit	K37	
429	030137210673	Kien Thi Thuy	Trinh	28/03/2002	Female	DH37TC05	2.90	124	Finance and Banking	Credit	K37	
430	030137210283	Pham Thi Phuong	Mai	24/12/2003	Female	DH37TC05	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
431	030137210113	Bui Ngoc Tran	Chau	21/10/2003	Female	DH37TC05	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	

No.	Student ID	Full Name	Date of Birth	Gender	Class	Cumulative Academic Results		Graduated Major	Classification	Cohort	Remarks
						Point Scale	Credits				
432	030137210123	Su Thi Hong Cong	09/02/2003	Female	DH37TC05	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
433	030137210586	Ho Thi Thanh Truc	27/08/2003	Female	DH37TC05	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
434	030137210367	Nguyen Tuyet Nhi	26/06/2003	Female	DH37TC05	3.20	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
435	030137210589	Nguyen Thanh Truc	18/11/2003	Female	DH37TC06	2.90	124	Finance and Banking	Credit	K37	
436	030137210664	Nguyen Thi Thao Nguyen	17/08/2003	Female	DH37TC06	2.90	124	Finance and Banking	Credit	K37	
437	030137210464	Le Ho Phuong Thao	21/10/2003	Female	DH37TC06	2.90	124	Finance and Banking	Credit	K37	
438	030137210469	Mai Thi Phuong Thao	05/10/2003	Female	DH37TC06	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
439	030137210533	Nguyen Mai Thy	13/07/2003	Female	DH37TC06	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
440	030137210083	Dang Viet Dan Anh	27/02/2003	Female	DH37TC06	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
441	030137210561	Tang Thi Huyen Trang	31/03/2003	Female	DH37TC06	3.00	124	Finance and Banking	Credit	K37	
442	030137210214	Luong Thi Huyen	23/03/2003	Female	DH37TC06	3.10	124	Finance and Banking	Credit	K37	
443	030137210603	Phan Chau Bich Tue	29/10/2003	Female	DH37TC06	3.30	124	Finance and Banking	Distinction	K37	
444	030137210254	Tran Thi Bich Lien	18/01/2003	Female	DH37TC06	3.30	124	Finance and Banking	Distinction	K37	

Total: 444 students